

Phường Lê Chân, ngày 29 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHỐI LỚP 4
Năm học 2025 – 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND Thành phố về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 5954/SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 73/KT-UBND ngày 28/8/2025 của Ủy ban nhân dân phường Lê Chân về triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025 – 2026 trên địa bàn phường Lê Chân;

Căn cứ tình hình đặc điểm thực tế, Tổ khối 4 xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

5	Trương Thị Nhung	x							
6	Nguyễn Thị Thu Hà	x							
7	Nguyễn Thị Ngọc Bích		x						
8	Phạm Quỳnh Hoa	x							
9	Nguyễn Phạm Thu Vân	x							
10	Đào Minh Thúy	x							
11	Nguyễn Thị Kim Dung			x					
	Tổng	9						100%	

1.3. Điểm mạnh

- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo nhà trường, Ban đại diện Cha mẹ học sinh.
- Khối có 5 lớp với 168 học sinh.
- Đội ngũ giáo viên 9 giáo viên đạt trình độ Đại học, 1 giáo viên đạt Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.
- Chất lượng giáo dục đảm bảo ổn định và được nâng cao : học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt trên 99,0%; học sinh được đánh giá về năng lực và phẩm chất đạt 100%; trong đó học sinh được khen thưởng hàng năm đạt từ 65% trở lên.
- Học sinh ngoan, tích cực học tập và rèn luyện, hăng say các hoạt động tập thể.
- Giáo viên ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong giảng dạy và công việc.

1.4. Điểm yếu:

- Một số Phụ huynh không thực sự quan tâm tới con em mình, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ đi làm ăn xa. Học sinh chưa mạnh dạn tự tin và tích cực trong học tập.

2. Nguồn học liệu

- Sách giáo khoa hiện hành các môn học của nhà xuất bản Giáo dục.
- Các tài liệu tham khảo đã được kiểm định của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, nhà xuất bản Đại học sư phạm được lưu trữ tại thư viện nhà trường.
- Các nguồn sách của các nhà văn, nhà thơ nổi tiếng được cấp phép xuất bản.

- Xây dựng kho học liệu số.

3. Thiết bị dạy học

- Mỗi lớp được trang bị đầy đủ thiết bị dạy học tối thiểu được quy định tại Thông tư 15 ngày 16 tháng 7 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

- 05/05 lớp được bị các thiết bị dạy học hiện đại.

4. Các nội dung giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, chủ đề hoạt động giáo dục tập thể, nội dung thực hiện tích hợp liên môn ...

- GV được tập huấn đầy đủ về dạy học các nội dung giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, chủ đề hoạt động giáo dục tập thể, nội dung thực hiện tích hợp liên môn ...

- Nhà trường trang bị đầy đủ các tài liệu phục vụ dạy học các nội dung giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông.

- Chủ đề hoạt động giáo dục tập thể được xây dựng, thống nhất trong nhà trường theo kế hoạch giáo dục hàng năm.

- Các nội dung thực hiện tích hợp liên môn được tổ chuyên môn bàn bạc, thống nhất thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn định kì.

III. KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC.

1. Môn học, hoạt động giáo dục (môn 1)

1.1 Môn Tiếng Việt:

Gồm 35 tuần thực học, mỗi tuần 7 tiết, tổng cộng 245 tiết:

Học kì I, gồm 18 tuần với 16 tuần dạy bài mới (4 chủ điểm), 1 tuần ôn tập, đánh giá giữa học kì và 1 tuần ôn tập, đánh giá cuối học kì.

Học kì II, gồm 17 tuần với 15 tuần dạy bài mới (4 chủ điểm), 1 tuần ôn tập, đánh giá giữa học kì và 1 tuần ôn tập, đánh giá cuối năm

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i> theo CV 2345 ngày 7/6/2021	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng		
1 08/9 - 12/9	CHỦ ĐỀ: MÔI NGƯỜI MỘT VẼ	BÀI 1: ĐIỀU KÌ DIỆU			
		Đọc: Điều kì diệu.	1 tiết	Quyền được tôn trọng đặc điểm và giá trị riêng của bản thân	
		Luyện từ và câu: Danh từ.	1 tiết		
		Viết: Tìm hiểu đoạn văn và câu chủ đề.	1 tiết		
		BÀI 2: THI NHẠC			
		Đọc: Thi nhạc.	2 tiết		
		Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn nêu ý kiến.	1 tiết		
		Nói và nghe: Tôi và bạn.	1 tiết	Quyền được tôn trọng đặc điểm và giá trị riêng của bản thân	
2 15/9 - 19/9		BÀI 3: Anh em sinh đôi			
		Đọc: Anh em sinh đôi.	1 tiết		
		Luyện từ và câu: Danh từ chung,	1 tiết	*ANQP - Tiết 2: Ca ngợi tinh thần dũng cảm của anh Kim Đồng đã hi sinh từ khi	

	danh từ riêng.		còn rất nhỏ tuổi để bảo vệ Tổ quốc. Biết ơn người có công với cách mạng, với đất nước.	
	Viết: Tìm ý cho đoạn văn nêu ý kiến.	1 tiết		
	BÀI 4: CÔNG CHÚA VÀ NGƯỜI DẪN CHUYỆN			
	Đọc: Công chúa và người dẫn chuyện.	2 tiết		
	Viết: Viết đoạn văn nêu ý kiến.	1 tiết		
	Đọc mở rộng.	1 tiết		
	BÀI 5: THẦN LẪN XANH VÀ TẮC KÈ			
	Đọc: Thần lẩn xanh và tắc kè	1 tiết		
	Luyện từ và câu: Luyện tập về danh từ.	1 tiết		
	Viết: Trả bài viết đoạn văn nêu ý kiến.	1 tiết		
3 22/9 - 26/9	BÀI 6: NGHỆ SĨ TRÔNG			
	Đọc: Nghệ sĩ trông	2 tiết		
	Viết: Tìm hiểu cách viết báo cáo, thảo luận nhóm.	1 tiết		
	Nói và nghe: Kể chuyện Bốn anh	1 tiết		

		Tài.			
4 29/9- 03/10		BÀI 7: NHỮNG BỨC CHÂN DUNG			
		Đọc: Những bức chân dung.	1 tiết		
		Luyện từ và câu: Quy tắc viết tên cơ quan, tổ chức.	1 tiết		
		Viết: Lập dàn ý cho báo cáo thảo luận nhóm.	1 tiết		
		BÀI 8: ĐÒ NGANG			
		Đọc: Đò ngang.	2 tiết		
		Viết: Viết báo cáo thảo luận nhóm.	1 tiết	Tích hợp QCN: Quyền tham gia ý kiến về một vấn đề thiết thực , gần gũi.	
		Đọc mở rộng.	1 tiết		
		5 06/10 - 10/10	TRẢI NGHIỆM VÀ KHÁM PHÁ	BÀI 9: BẦU TRỜI TRONG QUẢ TRỨNG	
Đọc: Bầu trời trong quả trứng.	1 tiết				
Luyện từ và câu: Động từ.	1 tiết				
Viết: Tìm cách viết bài văn thuật lại một sự việc.	1 tiết				
BÀI 10: TIẾNG NÓI CỦA CỎ CÂY					

		Đọc: Tiếng nói của cỏ cây.	2 tiết		
		Viết: lập dàn ý cho bài văn thuật lại một sự việc.	1 tiết	Tích hợp ANQP: Phân vận dụng: Yêu quý và giúp đỡ bạn rèn luyện tính kỷ luật, tinh thần đoàn kết, tu dưỡng đạo đức. Có ý thức sinh hoạt nề nếp, giữ gìn vệ sinh rèn luyện thân thể, tự giác thực hiện nghiêm túc nội quy của nhà trường và quy định của pháp luật.	
		Nói và nghe: Trải nghiệm đáng nhớ.	1 tiết		
		BÀI 11: TẬP LÀM VĂN			
		Đọc: Tập làm văn.	1 tiết		
		Luyện từ và câu: Luyện tập về động từ.	1 tiết		
		Viết: Viết bài văn thuật lại một sự việc.	1 tiết		
		BÀI 12: NHÀ PHÁT MINH 6 TUỔI			
		Đọc: Nhà phát minh 6 tuổi.	2 tiết		
		Viết: Tìm cách viết bài văn kể lại một câu chuyện.	1 tiết		
		Đọc mở rộng	1 tiết		
		BÀI 13: CON VỆT XANH			
6 13/10-17/10					
7					

20/10 - 24/10	Đọc: Con vẹt xanh.	1 tiết		
	Luyện từ và câu: Luyện tập về động từ.	1 tiết		
	Viết: Luyện viết mở bài, kết bài cho bài văn kể lại một câu chuyện.	1 tiết		
	BÀI 14: CHÂN TRỜI CUỐI PHỐ			
	Đọc: Chân trời cuối phố.	2 tiết		
	Viết: Lập dàn ý cho bài văn kể lại một câu chuyện.	1 tiết		
	Nói và nghe: Việc làm có ích.	1 tiết	QCN: Quyền tham gia các hoạt động xã hội, đóng góp vào sự phát triển cộng đồng GD, trường lớp bằng việc làm có ích	
8 27/10 - 31/10	BÀI 15: GẶT CHỮ TRÊN NON			
	Đọc: Gặt chữ trên non	1 tiết		
	Luyện từ và câu: Cách dùng và công dụng của từ điển.	1 tiết		
	Viết: Viết bài văn kể lại một câu chuyện.	1 tiết		
	BÀI 16: TRƯỚC NGÀY XA QUÊ			
	Đọc: Trước ngày xa quê.	2 tiết	Tích hợp ANQP: Giáo dục tình yêu quê hương. Từ đó có trách nhiệm với những vấn đề của quê hương, có ý thức bảo vệ,	

				xây dựng quê hương ngày một giàu đẹp)	
		Viết: Trả bài văn kể lại một câu chuyện.	1 tiết		
		Đọc mở rộng	1 tiết		
9 03/11 - 07/11	ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ I	ÔN TẬP GIỮA KÌ I			
		Ôn tập và đánh giá GKI (T1)	1 tiết		
		Ôn tập và đánh giá GKI (T2)	1 tiết		
		Ôn tập và đánh giá GKI (T3)	1 tiết		
		Ôn tập và đánh giá GKI (T4)	1 tiết		
		Ôn tập và đánh giá GKI (T5)	1 tiết		
		Kiểm tra đọc	1 tiết		
		Kiểm tra viết	1 tiết		
10 10/11 - 14/11	NIỀM VUI SÁNG TẠO	BÀI 17: VẼ MÀU			
		Đọc: Vẽ màu	1 tiết		
		Luyện từ và câu: Biện pháp nhân hóa.	1 tiết		
		Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn tưởng tượng.	1 tiết		
		BÀI 18: ĐỒNG CỔ NỞ HOA			
		Đọc: Đồng cổ nở hoa.	2 tiết		

		Viết: Tím ý cho đoạn văn tưởng tượng	1 tiết		
		Nói và nghe: Chúng em sáng tạo.	1 tiết		
11 17/11 - 21/11		BÀI 19: ÂM THANH CỦA NÚI			
		Đọc: Âm thanh của núi.	1 tiết		
		Luyện từ và câu: Luyện tập về biện pháp nhân hóa.	1 tiết		
		Viết: Viết đoạn văn tưởng tượng.	1 tiết		
		BÀI 20: BẦU TRỜI MÙA THU			
		Đọc: Bầu trời mùa thu	2 tiết		
		Viết: Trả bài viết đoạn văn tưởng tượng.	1 tiết		
		Đọc mở rộng	1 tiết		
	12 24/11 - 28/11		BÀI 21: LÀM THỎ CON BẰNG GIẤY		
		Đọc: Làm thỏ con bằng giấy.	1 tiết		
		Luyện từ và câu: Tính từ.	1 tiết		
		Viết: Tìm hiểu cách viết hướng dẫn thực hiện một công việc.	1 tiết		
		BÀI 22: BỨC TƯỜNG CÓ NHIỀU PHÉP LẠ			

		Đọc: Bức tường có nhiều phép lạ.	2 tiết		
		Viết: Viết hướng dẫn thực hiện một công việc.	1 tiết		
		Nói và nghe: Kể chuyện nhà phát minh và bà cụ.	1 tiết		
		BÀI 23: BÉT-TÔ-VÊN VÀ BẢN XÔ-NÁT ÁNH TRẮNG			
		Đọc: Bét – Tô – Vên và bản Xô-nát Ánh trắng	1 tiết	Tích hợp: Kỹ năng CD số - Duyệt, tìm kiếm và lọc dữ liệu, thông tin và nội dung số - Đánh giá dữ liệu, thông tin và nội dung số	
		Luyện từ và câu: Luyện tập về tính từ.	1 tiết		
		Viết: Tìm hiểu cách viết đơn.	1 tiết		
		BÀI 24: NGƯỜI TÌM ĐƯỜNG LÊN CÁC VÌ SAO			
		Đọc: Người tìm đường lên các vì sao.	2 tiết		
		Viết: Viết đơn	1 tiết		
		Đọc mở rộng	1 tiết		
13 01/12 - 05/12					
14	CHẤP	BÀI 25: BAY CÙNG ƯỚC MƠ			

08/12 - 12/12	CÁNH ƯỚC MƠ	Đọc: Bay cùng ước mơ.	1 tiết		
		Luyện từ và câu: Luyện tập về tính từ.	1 tiết		
		Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn miêu tả con vật.	1 tiết		
		BÀI 26: CON TRAI NGƯỜI LÀM VƯỜN			
		Đọc: Con trai người làm vườn.	2 tiết	QCN: Quyền được học tập, được yêu thương, chăm sóc từng ước mơ, tạo động lực để ước mơ chắp cánh	
		Viết: Quan sát con vật	1 tiết		
		Nói và nghe: Giấc mơ của em.	1 tiết		
15 15/12 - 19/12		BÀI 27: NẾU EM CÓ MỘT KHU VƯỜN			
		Đọc: Nếu em có một khu vườn.	1 tiết		
		Luyện từ và câu: Dấu gạch ngang.	1 tiết		
		Viết: Luyện viết đoạn văn miêu tả con vật.	1 tiết		
		BÀI 28: BỐN MÙA MƠ ƯỚC			
		Đọc: Bốn mùa mơ ước.	2 tiết		
		Viết: Lập dàn ý cho bài văn miêu tả con vật.	1 tiết		

		Đọc mở rộng	1 tiết		
16 22/12-26/12		BÀI 29: Ở VƯƠNG QUỐC TƯƠNG LAI			
		Đọc: Ở vương quốc Tương Lai.	1 tiết		
		Luyện từ và câu: Luyện tập về dấu gạch ngang.	1 tiết		
		Viết: Viết bài văn miêu tả con vật.	1 tiết		
		BÀI 30: CÁCH CHIM NHỎ			
		Đọc: Cách chim nhỏ.	2 tiết		
		Viết: Trả bài văn miêu tả con vật.	1 tiết		
		Nói và nghe: Kể chuyện Đôi cánh của ngựa trắng.	1 tiết		
17 29/12- 02/1/2026		BÀI 31: NẾU CHÚNG MÌNH CÓ PHÉP LẠ			
		Đọc: Nếu chúng mình có phép lạ.	1 tiết		
		Luyện từ và câu: Luyện tập về danh từ, tính từ, động từ.	1 tiết		
		Viết: Tìm hiểu cách viết thư.	1 tiết		
		BÀI 32: ANH BA			
		Đọc: Anh Ba.	2 tiết		
	Viết: Viết viết thư.	1 tiết			

		Đọc mở rộng	1 tiết		
18 05/01- 09/01	ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I	ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I			
		Ôn tập và đánh giá cuối học kì I (T1)	1 tiết		
		Ôn tập và đánh giá cuối học kì I (T1)	1 tiết		
		Ôn tập và đánh giá cuối học kì I (T1)	1 tiết		
		Ôn tập và đánh giá cuối học kì I (T1)	1 tiết		
		Ôn tập và đánh giá cuối học kì I (T1)	1 tiết		
		Kiểm tra đọc	1 tiết		
		Kiểm tra viết	1 tiết		
19 12/01 - 16/01	SÔNG ĐỂ YÊU THƯƠNG	BÀI 1: THÁI THƯỢNG LÃN ÔNG			
		Đọc: Thái Thượng Lãn Ông	1 tiết	HK2 bắt đầu từ 12/01/2026(Theo QĐ của UBNDTP)	
		Luyện từ và câu: Câu	1 tiết		
		Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc.	1 tiết		
		BÀI 2: VỆT PHẤN TRÊN MẶT BÀN			
		Đọc: Vệt phấn trên mặt bàn.	2 tiết	QCN: Quyền được chăm sóc sức khỏe, được yêu thương và quan tâm	
		Viết: Tìm ý cho đoạn văn nêu tình	1 tiết		

		cảm, cảm xúc về một người gần gũi, thân thiết.			
		Nói và nghe: Giúp bạn	1 tiết		
<p style="text-align: center;">20</p> <p>19/01- 23/01</p>		BÀI 3: ÔNG BỤT ĐÃ ĐẾN			
		Đọc: Ông Bụt đã đến.	1 tiết		
		Luyện từ và câu: Hai thành phần chính của câu.	1 tiết		
		Viết: Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc về một người gần gũi, thân thiết.	1 tiết		
		BÀI 4: QUẢ NGỌT CUỐI MÙA			
		Đọc: Quả ngọt cuối mùa.	2 tiết		
		Viết: Tìm ý cho đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc về một nhân vật trong văn học.	1 tiết		
		Đọc mở rộng.	1 tiết	QCN: Quyền được tham gia trao đổi, bày tỏ ý kiến.	
		BÀI 5: TỜ BÁO TƯỜNG CỦA TÔI			
<p style="text-align: center;">21</p> <p>26/02 -30/01</p>		Đọc: Tờ báo tường của tôi	1 tiết		
		Luyện từ và câu: Luyện tập về chủ ngữ	1 tiết		

	Viết: Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc về một nhân vật trong văn học.	1 tiết		
	BÀI 6: TIẾNG RU			
	Đọc: Tiếng ru	2 tiết		
	Viết: Trả bài viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc về một nhân vật trong văn học.	1 tiết		
	Nói và nghe: Kể chuyện bài học quý	1 tiết		
22 02/02 -06/02	BÀI 7: CON MUỐN LÀM MỘT CÁI CÂY			
	Đọc: Con muốn làm một cái cây.	1 tiết		
	Luyện từ và câu: Luyện tập về vị ngữ.	1 tiết		
	Viết: Tìm hiểu cách viết hướng dẫn sử dụng một sản phẩm.	1 tiết		
	BÀI 8: TRÊN KHÓM TRE ĐÀU NGŨ			
	Đọc: Trên khóm tre đầu ngũ.	2 tiết		
	Viết: Viết hướng dẫn sử dụng một sản phẩm.	1 tiết		
	Đọc mở rộng	1 tiết		

<p style="text-align: center;">23 09/02 -13/02</p>	<p>UÔNG NƯỚC NHỚ NGUỒN</p>	<p>BÀI 9: SỰ TÍCH CON RỒNG CHÁU TIÊN</p>			
		<p>Đọc: Sự tích con rồng cháu tiên.</p>	1 tiết	Tích hợp ANQP: Giáo dục niềm tự hào về cội nguồn dân tộc. Từ đó có ý thức phấn đấu để xứng đáng với nòi giống con Rồng, cháu Tiên. HĐ Khởi động & Vận dụng	
		<p>Luyện từ và câu: Luyện tập về hai thành phần chính của câu.</p>	1 tiết		
		<p>Viết: Lập dàn ý cho bài văn kể lại một câu chuyện.</p>	1 tiết		
		<p>BÀI 10: CẢM XÚC TRƯỜNG SA</p>			
		<p>Đọc: Cảm xúc Trường Sa.</p>	2 tiết	<p>Tích hợp ANQP:</p> <p>Tiết 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Khẳng định chủ quyền của đất nước ta: hai Quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là của Việt Nam. + Ca ngợi tấm gương người lính đảo dũng cảm, kiên cường, hiên lành, giản dị. Họ đã thầm lặng cống hiến tuổi trẻ của mình để bảo vệ vùng biển đảo của đất nước. HĐ Khởi động & Vận dụng 	
		<p>Viết: Viết bài văn kể lại một câu chuyện</p>	1 tiết	Tích hợp ANQP: Giáo dục biết ơn người có công với cách mạng, với đất nước	
		<p>Nói và nghe: Những tấm gương</p>	1 tiết	Quyền dùng tiếng nói, chữ viết, giữ gìn bản sắc, phát huy truyền thống văn hoá,	

		sáng.		phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc mình.	
NGHỈ TẾT NGUYỄN ĐÁN (Từ 16/02 đến 20/02/2026) 24 23/02 - 27/02		BÀI 11: SÁNG THÁNG 5		Tích hợp ANQP: Giáo dục biết ơn người có công với cách mạng, với đất nước	
		Đọc: Sáng tháng 5	1 tiết	Tích hợp ANQP: Giáo dục tình yêu quê hương đất nước HĐ Vận dụng	
		Luyện từ và câu: Trạng ngữ.	1 tiết		
		Viết: Trả bài vaen kể lại một câu chuyện.	1 tiết		
		BÀI 12: CHÀNG TRAI LÀNG PHÙ ỨNG			
		Đọc: Chàng trai làng Phù Ứng.	2 tiết		
		Viết: Viết đoạn văn nêu ý kiến.	1 tiết		
		Đọc mở rộng.	1 tiết		
25 02/3 - 06/3		BÀI 13: VƯỜN CỦA ÔNG TÔI			
		Đọc: Vườn của ông tôi	1 tiết		
		Luyện từ và câu: Trạng ngữ chỉ thời gian, nơi chốn.	1 tiết		
		Viết: Trả bài viết đoạn văn nêu ý kiến.	1 tiết		
		BÀI 14: TRONG LỜI MẸ HÁT			

26 09/3-13/3	Đọc: Trong lời mẹ hát.	2 tiết		
	Viết: Lập dàn ý cho bài văn thuật lại một sự việc.	1 tiết		
	Nói và nghe: Truyền thống uống nước nhớ nguồn.	1 tiết	Tích hợp ANQP: Giáo dục niềm tự hào về truyền thống, cội nguồn dân tộc, tình yêu quê hương đất nước. HĐ Khởi động	
	BÀI 15: NGƯỜI THẦY ĐẦU TIÊN CỦA BỐ TÔI			
	Đọc: Người thầy đầu tiên của bố tôi.	1 tiết		
	Luyện từ và câu: Trạng ngữ chỉ nguyên nhân mục đích.	1 tiết		
	Viết: Viết bài văn thuật lại một sự việc.	1 tiết		
	BÀI 16: NGỰA BIÊN PHÒNG			
	Đọc: Ngựa biên phòng.	2 tiết	Tích hợp ANQP: HĐ Khởi động & Vận dụng - Giới thiệu bản đồ hành chính Việt Nam. Khẳng định chủ quyền của đất nước. Giáo dục tình yêu, chủ quyền, lãnh thổ của Tổ Quốc. Từ đó có ý thức bảo vệ và xây dựng quê hương, đất nước.	
Viết: Trả bài văn thuật lại một sự việc.	1 tiết			

		Đọc mở rộng.	1 tiết		
27 16/3 - 20/3	ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II	ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II			
		Ôn tập và đánh giá giữa học kì II (T1)	1 tiết		
		Ôn tập và đánh giá giữa học kì II (T2)	1 tiết		
		Ôn tập và đánh giá giữa học kì II (T3)	1 tiết		
		Ôn tập và đánh giá giữa học kì II (T4)	1 tiết		
		Ôn tập và đánh giá giữa học kì II (T5)	1 tiết		
		Kiểm tra đọc	1 tiết		
		Kiểm tra viết	1 tiết		
28 23/3 - 27/3	QUÊ HƯƠNG TRONG TÔI	BÀI 17: CÂY ĐA QUÊ HƯƠNG			
		Đọc: Cây đa quê hương.	1 tiết		
		Luyện từ và câu: Trạng ngữ chỉ phương tiện.	1 tiết		
		Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn miêu tả cây cối.	1 tiết		
		BÀI 18: BƯỚC MÙA XUÂN			

		Đọc: Bước mùa xuân.	2 tiết		
		Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn miêu tả cây cối (TT)	1 tiết		
		Nói và nghe: Những miền quê yêu dấu.	1 tiết		
		BÀI 19: ĐI HỘI CHÙA HƯƠNG			
		Đọc: Đi hội chùa Hương.	1 tiết		
		Luyện từ và câu: Dấu ngoặc kép.	1 tiết		
		Viết: Quan sát cây cối.	1 tiết		
		BÀI 20: CHIỀU NGOẠI Ô			
		Đọc: Chiều ngoại ô.	2 tiết		
		Viết: Luyện viết đoạn văn miêu tả cây cối.	1 tiết		
		Đọc mở rộng.	1 tiết		
		BÀI 21: NHỮNG CÁNH BUỒM			
		Đọc: Những cánh bướm.	1 tiết		
		Luyện từ và câu: Dấu ngoặc đơn.	1 tiết		
		Viết: Luyện viết mở bài, kết bài cho bài văn miêu tả cây cối.	1 tiết		
		BÀI 22: CÁI CẦU			
29 30/3 -03/4					
30 06/4 -10/4					

		Đọc: Cái cầu.	2 tiết		
		Viết: Lập dàn ý cho bài văn miêu tả cây cối.	1 tiết		
		Nói và nghe: Kể chuyện về quê ngoại.	1 tiết		
31 13/4 -17/4		BÀI 23: ĐƯỜNG ĐI SAPA			
		Đọc: Đường đi Sapa	1 tiết		
		Luyện từ và câu: Luyện tập viết tên cơ quan, tổ chức.	1 tiết		
		Viết: Viết bài văn miêu tả cây cối.	1 tiết		
		BÀI 24: QUÊ NGOẠI			
		Đọc: Quê ngoại.	2 tiết		
		Viết: Trả bài văn miêu tả cây cối.	1 tiết		
		Đọc mở rộng	1 tiết		
	32 20/4 - 24/4	VÌ MỘT THẾ GIỚI BÌNH YÊN	BÀI 25: KHU BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ NGÔ-RÔNG-GÔ-RÔ		
Đọc: Khu bảo tồn động vật hoang dã Ngô-rông-gô-rô.			1 tiết		
Luyện từ và câu: Lựa chọn từ ngữ.			1 tiết		
Viết: Viết đoạn văn tưởng tượng.			1 tiết		

		BÀI 26: NGÔI NHÀ CỦA YÊU THƯƠNG			
		Đọc: Ngôi nhà của yêu thương.	2 tiết	QCN: Quyền được bảo vệ trước các tác động của thiên tai, ô nhiễm môi trường.	
		Viết: Trả bài viết đoạn văn tưởng tượng.	1 tiết		
		Nói và nghe: Chung tay bảo vệ động vật.	1 tiết		
		BÀI 27: BĂNG TAN			
		Đọc: Băng tan.	1 tiết		
		Luyện từ và câu: Luyện tập lựa chọn từ ngữ.	1 tiết		
		Viết: Viết đoạn văn tưởng tượng.	1 tiết		
		BÀI 28: CHUYẾN DU LỊCH THỨ VỊ			
		Đọc: Chuyến du lịch thú vị.	2 tiết		
		Viết: Hướng dẫn cách viết thư.	1 tiết		
		Đọc mở rộng.	1 tiết		
		BÀI 29: LỄ HỘI Ở NHẬT BẢN			
		Đọc: Lễ hội ở Nhật bản.	1 tiết		
		Luyện từ và câu: Luyện tập về dấu	1 tiết		
<p>NGHỈ GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG, NGHỈ LỄ 30/4, 1/5 (Từ 27/4 đến 01/5/2026)</p> <p>33 04/5 - 08/5</p>					
<p>34 11/5 - 15/5</p>					

		câu.			
		Viết: Viết thư.	1 tiết	Tích hợp Kỹ năng CD số :	
				Biết thực hành viết thư điện tử trong tình huống cụ thể.	
		BÀI 30: NGÀY HỘI			
		Đọc: Ngày hội.	2 tiết		
		Viết: Viết giấy mời.	1 tiết		
		Nói và nghe: Cuộc sống xanh.	1 tiết		
		ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI NĂM HỌC			
		Ôn tập cuối năm (T1)	1 tiết		
		Ôn tập cuối năm (T2)	1 tiết		
		Ôn tập cuối năm (T3)	1 tiết		
		Ôn tập cuối năm (T4)	1 tiết		
		Ôn tập cuối năm (T5)	1 tiết		
		Kiểm tra đọc	1 tiết		
		Kiểm tra viết	1 tiết		
35 18/5 -22/5	ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI NĂM HỌC				

1.2. Môn Toán

Cả năm học: 35 tuần x 5 tiết = 175 tiết

Học kì I: 18 tuần x 5 tiết = 90 tiết; Học kì II: 17 tuần x 5 tiết = 85 tiết

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...) theo CV 2345 ngày 7/6/2021</i>	Ghi chú
	Chủ đề/ mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng		
1 08/9 - 12/9	Chủ đề 1: Ôn tập và bổ sung	Bài 1: Ôn tập các số đến 100 000 (T1)	2 tiết		
		Bài 1: Ôn tập các số đến 100 000 (T2)			
		Bài 2: Ôn tập phép tính trong phạm vi 100 000 (T1)	3 tiết		
		Bài 2: Ôn tập phép tính trong phạm vi 100 000 (T2)			
		Bài 2: Ôn tập phép tính trong phạm vi 100 000 (T3)			
2 15/9 - 19/9	Chủ đề 1: Ôn tập và bổ sung	Bài 3: Số chẵn, số lẻ	2 tiết		
		Bài 3: Luyện tập			
		Bài 4: Biểu thức chữ	3 tiết		
		Bài 4: Luyện tập (T1)			

		Bài 4: Luyện tập (T2)			
3 22/9 - 26/9		Bài 5: Giải bài toán có 3 bước tính	2 tiết		
		Bài 5: Luyện tập			
		Bài 6: Luyện tập chung (T1)	2 tiết		
		Bài 6: Luyện tập chung (T2)			
		Bài 7: Đo góc, đơn vị đo góc	2 tiết		
4 29/9- 03/10	Chủ đề 2: Góc và đơn vị đo góc	Bài 7: Luyện tập			
		Bài 8: Góc nhọn, góc tù, góc bẹt	3 tiết	Bài học STEM:Làm ngôi sao 5 cánh, cái quạt giấy, cầu bập bênh. (2 tiết)	
		Bài 8: Luyện tập (T1)			
		Bài 8: Luyện tập (T2)			
		Bài 9: Luyện tập chung (T1)	2 tiết		
		Bài 9: Luyện tập chung (T2)			
5 06/10-10/10	Chủ đề 3: Số có nhiều chữ số	Bài 10: Các cổ có sáu chữ số. Số 1 000 000 (T1)	2 tiết		
		Bài 10: Các cổ có sáu chữ số. Số 1 000 000 (T2)			
		Bài 11: Hàng và lớp (T1)	3 tiết		
		Bài 11: Hàng và lớp (T2)			

6 13/10 - 17/10		Bài 11: Luyện tập			
		Bài 12: Các số trong phạm vi lớp triệu	3 tiết		
		Bài 12: Luyện tập			
		Bài 12: Luyện tập			
		Bài 13: Làm tròn đến hàng trăm nghìn	1 tiết		
7 20/10 - 24/10		Bài 14: So sánh các số có nhiều chữ số	2 tiết		
		Bài 14: Luyện tập			
		Bài 15: làm quen với dãy số tự nhiên.	2 tiết		
		Bài 15: Luyện tập			
		Bài 16: Luyện tập chung (T1)	3 tiết		
8 27/10 - 31/10	Bài 16: Luyện tập chung (T2)				
	Bài 16: Luyện tập chung (T3)				
	Chủ đề 4: Một số đơn vị đo đại lượng	Bài 17: Yến, tạ, tấn	3 tiết		
Bài 17: Luyện tập (T1)					
Bài 17: Luyện tập (T2)					
9 03/11 - 07/11	Bài 18: Đề-xi-mét vuông, Mét vuông, Mi-li-mét vuông (T1)	4 tiết			
	Bài 18: Mét vuông (T2)				
	Bài 18: Mi-li-mét vuông (T3)				

10 10/11 - 14/11		Bài 18: Luyện tập			
		Bài 19: Giây, thế kỉ	2 tiết		
		Bài 19: Luyện tập			
		Bài 20: TH và trải nghiệm sử dụng một số đơn vị đo KL (T1)	3 tiết		
		Bài 20: TH và trải nghiệm sử dụng một số đơn vị đo KL (T2)			
		Bài 20: TH và trải nghiệm sử dụng một số đơn vị đo KL (T3)			
		Bài 21: Luyện tập chung (T1)	2 tiết		
11 17/11 - 21/11	Chủ đề 5: Phép cộng và phép trừ	Bài 21: Luyện tập chung (T2)			
		Bài 22: Phép cộng các số có nhiều chữ số	2 tiết		
		Bài 22: Luyện tập			
12 24/11 - 28/11		Bài 23: Phép trừ các số có nhiều chữ số	2 tiết		
		Bài 23: Luyện tập			
		Bài 24: Tính chất giao hoán và kết hợp của phép cộng (T1)	3 tiết		
		Bài 24: Tính chất giao hoán và kết hợp của phép cộng (T2)			

		Bài 24: Luyện tập			
		Bài 25: Tìm hai số biết tổng và hiệu của hai số đó.	2 tiết		
		Bài 25: Luyện tập			
13 01/12 - 05/12		Bài 26: Luyện tập chung (T1)	3 tiết		
		Bài 26: Luyện tập chung (T2)			
		Bài 26: Luyện tập chung (T3)			
		Bài 27: Hai đường thẳng vuông góc	2 tiết		
		Bài 27: Luyện tập			
14 08/12 - 12/12	Chủ đề 6: Đường thẳng vuông góc, đường thẳng song song	Bài 28: Thực hành vẽ hai đường thẳng vuông góc (T1)	2 tiết		
		Bài 28: Thực hành vẽ hai đường thẳng vuông góc (T2)			
		Bài 29: Hai đường thẳng song song	2 tiết		
		Bài 29: Luyện tập			
		Bài 30: Thực hành vẽ hai đường thẳng song song (T1)	2 tiết		
Bài 30: Thực hành vẽ hai đường thẳng song song (T2)					
15 15/12 - 19/12		Bài 31: Hình bình hành, Hình thoi (T1)	3 tiết	Bài học Stem: Hình bình hành biến hóa (2 tiết)	

		Bài 31: Hình bình hành, Hình thoi (T2)				
		Bài 31: Luyện tập				
		Bài 32: Luyện tập chung (T1)	3 tiết			
		Bài 32: Luyện tập chung (T2)				
		Bài 32: Luyện tập chung (T3)				
16 22/12-26/12	Chủ đề 7: Ôn tập học kì I	Bài 33: Ôn tập các số đến lớp triệu (T1)	2 tiết			
		Bài 33: Ôn tập các số đến lớp triệu (T2)				
Bài 34: Ôn tập phép cộng, phép trừ (T1)		3 tiết				
Bài 34: Ôn tập phép cộng, phép trừ (T2)						
Bài 34: Ôn tập phép cộng, phép trừ (T3)						
Bài 35: Ôn tập hình học (T1)		3 tiết				
Bài 35: Ôn tập hình học (T2)						
Bài 35: Ôn tập hình học (T3)						
17 29/12- 02/1/2026			Bài 36: Ôn tập đo lường (T1)	2 tiết		
			Bài 36: Ôn tập đo lường (T2)			
		Bài 37: Ôn tập chung (T1)	3 tiết			
18 05/01-09/01						

		Bài 37: Ôn tập chung (T2)			
		Bài 37: Ôn tập chung (T3)			
19 12/01 - 16/01	Chủ đề 8: Phép nhân và phép chia	Bài 38: Nhân với số có 1 chữ số	2 tiết	HK2 bắt đầu từ 12/01/2026(Theo QĐ 3348 của UBNDTP)	
		Bài 38: Luyện tập			
		Bài 39: Chia cho số có 1 chữ số	2 tiết		
		Bài 39: Luyện tập			
		Bài 40: Tính chất giao hoán và kết hợp của phép nhân (T1)	3 tiết		
Bài 40: Tính chất giao hoán và kết hợp của phép nhân (T2)					
Bài 40: Luyện tập					
20 19/01- 23/01		Bài 41: Nhân, chia với 10, 100, 1000,...	2 tiết		
		Bài 41: Luyện tập.			
		Bài 42: Tính chất phân phối của phép nhân đối với phép cộng	3 tiết		
	Bài 42: Luyện tập (T1)				
21 26/02 -30/01	Bài 42: Luyện tập (T2)				
	Bài 43: Nhân với số có 2 chữ số	3 tiết			
	Bài 43: Luyện tập (T1)				

		Bài 43: Luyện tập (T2)			
22 02/02 -06/02		Bài 44: Chia cho số có hai chữ số	3 tiết		
		Bài 44: Luyện tập (T1)			
		Bài 44: Luyện tập (T2)			
		Bài 45: Thực hành và trải nghiệm ước lượng trong tính toán	1 tiết		
		Bài 46: Tìm số trung bình cộng	2 tiết		
		Bài 46: Luyện tập			
23 09/02 -13/02		Bài 47: Bài toán liên quan đến rút về đơn vị (T1)	2 tiết		
		Bài 47: Bài toán liên quan đến rút về đơn vị (T2)			
		Bài 48: Luyện tập chung (T1)	3 tiết		
		Bài 48: Luyện tập chung (T2)			
		Bài 48: Luyện tập chung (T3)			
	NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN (Từ 16/02 đến 20/02/2026) 24		Bài 49: Dãy số liệu thống kê	2 tiết	
Chủ đề 9: Làm quen với yếu tố thống kê, sắc xuất		Bài 49: Luyện tập			
		Bài 50: Biểu đồ cột	2 tiết	Tích hợp Kỹ năng CD số : Kỹ năng về thông tin và dữ liệu	
		Bài 50: Luyện tập			

23/02 - 27/02					
25 02/3 - 06/3		Bài 51: Số lần xuất hiện của một sự kiện	2 tiết		
		Bài 51: Luyện tập			
		Bài 52: Luyện tập chung	1 tiết		
26 09/3-13/3	Chủ đề 10: Phân số	Bài 53: Khái niệm phân số	2 tiết		
		Bài 53: Luyện tập			
		Bài 54: Phân số và phép chia số tự nhiên	2 tiết		
		Bài 54: Luyện tập			
		Bài 55: Tính chất cơ bản của phân số	2 tiết		
27 16/3 -20/3		Bài 55: Luyện tập			
		Bài 56: Rút gọn phân số	2 tiết		
		Bài 56: Luyện tập			
		Bài 57: Quy đồng mẫu số các phân số	2 tiết		
		Bài 57: Luyện tập			
28 23/3 - 27/3		Bài 58: So sánh phân số (T1)	3 tiết		
		Bài 58: So sánh phân số (T2)			
		Bài 58: Luyện tập			
		Bài 59: Luyện tập chung (T1)	3 tiết		

		Bài 59: Luyện tập chung (T2)			
		Bài 59: Luyện tập chung (T3)			
29 30/3 -03/4	Chủ đề 11: Phép cộng, phép trừ phân số	Bài 60: Phép cộng phân số (T1)	4 tiết		
		Bài 60: Luyện tập			
		Bài 60: Phép cộng phân số (T2)			
		Bài 60: Luyện tập			
30 06/4 -10/4		Bài 61: Phép trừ phân số (T1)	3 tiết		
		Bài 61: Phép trừ phân số (T1)			
		Bài 61: Luyện tập			
		Bài 62: Luyện tập chung (T1)	3 tiết		
Bài 62: Luyện tập chung (T2)					
Bài 62: Luyện tập chung (T3)					
31 13/4 -17/4	Bài 63: Phép nhân phân số	4 tiết			
	Bài 63: Luyện tập (T1)				
	Bài 63: Luyện tập (T2)				
	Bài 63: Luyện tập (T3)				
	Bài 64: Phép chia phân số	3 tiết			
	Bài 64: Luyện tập (T1)				
Bài 64: Luyện tập (T2)					
32					

20/4 - 24/4		Bài 65: Tìm phân số của một số	2 tiết		
		Bài 65: Luyện tập			
		Bài 66: Luyện tập chung (T1)	3 tiết		
		Bài 66: Luyện tập chung (T2)			
Bài 66: Luyện tập chung (T3)					
NGHỈ GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG, NGHỈ LỄ 30/4, 1/5 (Từ 27/4 đến 01/5/2026) 33 04/5 - 08/5		Bài 67: Ôn tập số tự nhiên (T1)	2 tiết		
		Bài 67: Ôn tập số tự nhiên (T2)			
		Bài 68: Ôn tập phép tính với số tự nhiên (T1)	2 tiết		
		Bài 68: Ôn tập phép tính với số tự nhiên (T2)			
34 11/5 - 15/5	Chủ đề 13: Ôn tập cuối năm	Bài 69: Ôn tập phân số (T1)	2 tiết		
		Bài 69: Ôn tập phân số (T2)			
		Bài 70: Ôn tập phép tính với phân số (T1)	2 tiết		
		Bài 70: Ôn tập phép tính với phân số (T2)			
		Bài 71: Ôn tập hình học và đo lường (T1)	2 tiết		
35	Bài 71: Ôn tập hình học và đo lường				

18/5 -22/5	(T2)			
	Bài 72: Ôn tập một số yếu tố thống kê và xác suất	1 tiết		
	Bài 73: Ôn tập chung (T1)	3 tiết		
	Bài 73: Ôn tập chung (T2)			
	Bài 73: Ôn tập chung (T3)			

1.3. Đạo đức

Cả năm học: 35 tuần x 1 tiết = 35 tiết

Học kì I: 17 tuần x 1 tiết = 17 tiết; Học kì II: 18 tuần x 1 tiết = 18 tiết

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...) theo CV 2345 ngày 7/6/2021</i>	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng		
1 08/9 - 12/9	Chủ đề 1: Biết ơn	Bài 1. Biết ơn người lao động.(T1)	4 tiết	Tích hợp Kỹ năng CD số : Kỹ năng về thông tin và dữ liệu.	

2 15/9 - 19/9	người lao động	Bài 1. Biết ơn người lao động.(T2)			
3 22/9 - 26/9		Bài 1. Biết ơn người lao động.(T3)			
4 29/9- 03/10		Bài 1. Biết ơn người lao động.(T4)			
5 (06/10 - 10/10)	Chủ đề 2 Cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn	Bài 2 Cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn.T1	4 tiết	Tích hợp Kỹ năng CD số : Kỹ năng về thông tin và dữ liệu	
6 (13/10 - 17/10)		Bài 2 Cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn.T2			
7 (20/10 - 24/10)		Bài 2 Cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn.T3			
8 (27/10 - 31/10)		Bài 2 Cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn.T4			
9 (03/11 - 07/11)	Ôn tập	Ôn tập giữa học kì 1	1 tiết		
10 (10/11 - 14/11)	Chủ đề 3 Yêu lao động.	Bài 3 Yêu lao động.T1	4 tiết	QCN: Quyền được bảo vệ khỏi sự bóc lột sức lao động. Quyền được tham gia lao động phù	
11		Bài 3 Yêu lao động.T2			

(17/11 - 21/11)				hợp với khả năng.	
12 (24/11 - 28/11)		Bài 3 Yêu lao động.T3		Bổn phận đối với cộng đồng, xã hội. Bổn phận đối với bản thân.	
13 (01/12 - 05/12)		Bài 3 Yêu lao động.T4			
14 (08/12 - 12/12)	Chủ đề 4 Tôn trọng tài sản của người khác.	Bài 4 Tôn trọng tài sản của người khác.T1	4 tiết	QCN: Quyền được tôn trọng và lắng nghe ý kiến. Quyền về tài sản. Quyền được bảo vệ chống lại sự can thiệp vào đời tư. Bổn phận đối với cộng đồng, xã hội.	
15 (15/12 - 19/12)		Bài 4 Tôn trọng tài sản của người khác.T2			
16 (22/12 - 26/12)		Bài 4 Tôn trọng tài sản của người khác.T3			
17 (29/12 - 02/01/2026)		Bài 5 Bảo vệ của công. T1	3 tiết		
18 (05/01 - 09/01)	Ôn tập	Ôn tập cuối học kì 1	1 tiết		
19 12/01 - 16/01		Bài 5 Bảo vệ của công.T2		ANQP: Giải thích cho học sinh hiểu được lợi ích của việc bảo vệ tài sản chung	
20 19/01- 23/01	Chủ đề Bảo vệ của	Bài 5 Bảo vệ của công.T3			

21 26/02 -30/01	công	Bài 6 Thiết lập quan hệ bạn bè.T1	2 tiết	QCN: Quyền được tôn trọng và lắng nghe ý kiến. Quyền được tham gia các hoạt động văn hoá.	
22 02/02 -06/02	Chủ đề Thiết lập quan hệ bạn bè	Bài 6 Thiết lập quan hệ bạn bè.T2		QCN: Quyền được tự do kết giao bạn bè. Quyền được bình đẳng, tôn trọng. Quyền được bảo vệ không phân biệt đối xử. Bổn phận đối với bản thân. Bổn phận đối với cộng đồng, xã hội.	
23 09/02 -13/02		Bài 7 Duy trì quan hệ bạn bè.T1	3 tiết		
NGHỈ TẾT NGUYỄN ĐÁN (Từ 16/02 đến 20/02/2026)		Bài 7 Duy trì quan hệ bạn bè.T2			
24 23/02 - 27/02		Bài 7 Duy trì quan hệ bạn bè.T3			
25 02/3 - 06/3		Bài 8 Quý trọng đồng tiền.T1	4 tiết		
26 09/3-13/3					
27 16/3 -20/3	Ôn tập	Ôn tập giữa học kì 2	1 tiết		
28	Chủ đề	Bài 8 Quý trọng đồng tiền.T2		QCN: Quyền về tài sản.	

23/3 - 27/3	Quý trọng đồng tiền.			Bổn phận đối với cộng đồng, xã hội. Bổn phận đối với gia đình.	
29 30/3 -03/4		Bài 8 Quý trọng đồng tiền.T3			
30 06/4 -10/4		Bài 8 Quý trọng đồng tiền.T4			
31 13/4 -17/4	Chủ đề Quyền và bổn phận của trẻ em.	Bài 9 Quyền và bổn phận của trẻ em.T1	4 tiết	QCN: Quyền và bổn phận trẻ em.	
32 20/4 - 24/4		Bài 9 Quyền và bổn phận của trẻ em.T2			
NGHỈ GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG, NGHỈ LỄ 30/4, 1/5 (Từ 27/4 đến 01/5/2026)		Bài 9 Quyền và bổn phận của trẻ em.T3			
33 04/5 - 08/5					
34 11/5 -15/5		Bài 9 Quyền và bổn phận của trẻ em.T4			
35	Ôn tập	Ôn tập học kì 2	1 tiết		

18/5 -22/5					
------------	--	--	--	--	--

1.4. Môn Khoa học

Cả năm học: 35 tuần x 2 tiết = 70 tiết

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa		Tiết học/ Thời lượng	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i> <i>theo CV 2345 ngày 7/6/2021</i>	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học			
1 08/9-12/9	Chủ đề 1: Chất	Bài 1: Tính chất của nước và nước với cuộc sống. (T1)	2 tiết		
		Bài 1: Tính chất của nước và nước với cuộc sống. (T2)			

2 15/9-19/9	Bài 2: Sự chuyển thể của nước và vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên. (T1)	2 tiết	* Bài học STEM: Sự chuyển thể của nước và vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên	
	Bài 2: Sự chuyển thể của nước và vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên. (T2)			
3 22/9-26/9	Bài 3: Sự ô nhiễm và bảo vệ nguồn nước. Một số cách làm sạch nước. (T1)	2 tiết		
	Bài 3: Sự ô nhiễm và bảo vệ nguồn nước. Một số cách làm sạch nước. (T2)			
4 29/9-03/10	Bài 4: Không khí có ở đâu? Thành phần và tính chất của không khí. (T1)	2 tiết		
	Bài 4: Không khí có ở đâu? Thành phần và tính chất của không khí. (T2)			
5 06/10-10/10	Bài 5: Vai trò của không khí và bảo vệ bầu không khí trong lành. (T1)	2 tiết		
	Bài 5: Vai trò của không khí và bảo vệ bầu không khí trong lành. (T2)			
6 13/10-17/10	Bài 6: Gió bão và phòng chống bão. (T1)	2 tiết		
	Bài 6: Gió bão và phòng chống bão		KNS:Biết một số biện pháp xử lí	

		(T2)		tình huống khi có mưa to, sấm sét.	
7 20/10-24/10		Bài 7: Ôn tập chủ đề 1: Chất.	1 tiết		
	Chủ đề 2 Năng lượng.	Bài 8: Ánh sáng và sự truyền ánh sáng. (T1)	2 tiết		
8 27/10-31/10		Bài 8: Ánh sáng và sự truyền ánh sáng. (T2)			
		Bài 9: Vai trò của ánh sáng. (T1)	2 tiết		
9 03/11-07/11		Bài 9: Vai trò của ánh sáng. (T2)			
		Ôn tập giữa học kì I	1 tiết		
10 10/11-14/11		Bài 10: Âm thanh và sự truyền âm thanh. (T1)	2 tiết		
		Bài 10: Âm thanh và sự truyền âm thanh. (T2)			
11 17/11-21/11		Bài 11: Âm thanh trong cuộc sống. (T1)	2 tiết		
		Bài 11: Âm thanh trong cuộc sống. (T2)			
12 24/11-28/11		Bài 12: Nhiệt độ và sự truyền nhiệt. (T1)	2 tiết		
		Bài 12: Nhiệt độ và sự truyền nhiệt. (T2)			
13		Bài 13: Vật dẫn nhiệt tốt và dẫn nhiệt	2 tiết		

01/12 -05/12		kém. (T1)			
		Bài 13: Vật dẫn nhiệt tốt và dẫn nhiệt kém. (T2)			
14		Bài 14 ôn tập chủ đề : Năng lượng.	1 tiết		
08/12-12/12	Chủ đề 3 Thực vật và động vật	Bài 15: Thực vật cần gì để sống? (T1)	3 tiết		
15		Bài 15: Thực vật cần gì để sống? (T2)			
15/12-19/12		Bài 15: Thực vật cần gì để sống? (T3)			
16		Bài 16: Động vật cần gì để sống? (T1)	3 tiết		
22/12-26/12		Bài 16: Động vật cần gì để sống? (T2)			
17		Bài 16: Động vật cần gì để sống? (T3)			
29/12- 02/1/2026		Bài 17: Chăm sóc cây trồng, vật nuôi (T1)	1 tiết		
18		Ôn tập học kì I	1 tiết		
05/01-09/01		Kiểm tra học kì I	1 tiết		
19 12/01 -16/01		Chủ đề 4 Năm	Bài 17: Chăm sóc cây trồng, vật nuôi (T2)	1 tiết	KNS: Tuyên truyền các phương pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong trồng trọt và chăn nuôi
	Bài 18: Ôn tập chủ đề động vật và thực vật.		1 tiết		

20 19/01- 23/01		Bài 19: Đặc điểm chung của nấm. (T1)	2 tiết			
		Bài 19: Đặc điểm chung của nấm. (T2)				
21 26/01 -30/01		Bài 20: Nấm ăn và nấm trong chế biến thực phẩm. (T1)	2 tiết			
		Bài 20: Nấm ăn và nấm trong chế biến thực phẩm (T2)				
22 02/02 -06/02		Bài 21: Nấm gây hỏng thực phẩm và nấm độc. (T1)	2 tiết			
		Bài 21: Nấm gây hỏng thực phẩm và nấm độc. (T2)				
23 09/02 -13/02		Bài 22: Ôn tập chủ đề Nấm.	1 tiết			
NGHỈ TẾT NGUYỄN ĐÁN (Từ 16/02 đến 20/02/2026)		Chủ đề 5 Con người và sức khỏe.	Bài 23: Vai trò của chất dinh dưỡng đối với cơ thể. (T1)	2 tiết		
			Bài 23: Vai trò của chất dinh dưỡng đối với cơ thể. (T2)			
			Bài 24: Chế độ ăn uống cân bằng (T1)	3 tiết		

24 23/02 -27/02					
25 02/3 - 06/3		Bài 24: Chế độ ăn uống cân bằng (T2)			
		Bài 24: Chế độ ăn uống cân bằng (T3)			
26 09/3-13/3		Bài 25: Một số bệnh liên quan đến dinh dưỡng. (T1)	3 tiết		
		Bài 25: Một số bệnh liên quan đến dinh dưỡng. (T2)			
		Bài 25: Một số bệnh liên quan đến dinh dưỡng. (T3)			
27 16/3 -20/3		Ôn tập giữa học kì II	1 tiết		
28 23/3 - 27/3		Bài 26: Thực phẩm an toàn. (T1)	2 tiết		
		Bài 26: Thực phẩm an toàn. (T2)			
29 30/3 -03/4	Chủ đề 5 Con người và sức khỏe.	Bài 27: Phòng tránh đuối nước. (T1)	2 tiết		
		Bài 27: Phòng tránh đuối nước. (T2)		ATGT: Nhận biết và phòng tránh những hành vi không an toàn khi tham gia giao thông đường thủy. Nhắc nhở mọi người tham gia giao thông đường thủy an toàn.	
30 06/4 -10/4		Bài 28: Ôn tập chủ đề con người và sức khỏe. (T1)	2 tiết		
		Bài 28: Ôn tập chủ đề con người và			

		sức khỏe. (T2)			
31 13/4 -17/4	Chủ đề 6 sinh vật và môi trường.	Bài 29: Chuỗi thức ăn trong tự nhiên. (T1)	3 tiết	Bài học STEM: Chuỗi thức ăn trong tự nhiên.	
		Bài 29: Chuỗi thức ăn trong tự nhiên. (T2)			
Bài 29: Chuỗi thức ăn trong tự nhiên. (T3)					
32 20/4 - 24/4		Bài 30: Vai trò của thực vật trong chuỗi thức ăn. (T1)	3 tiết		
		Bài 30: Vai trò của thực vật trong chuỗi thức ăn. (T2)			
		Bài 30: Vai trò của thực vật trong chuỗi thức ăn. (T3)			
NGHỈ GIỜ TỔ HÙNG VƯƠNG, NGHỈ LỄ 30/4, 1/5 (Từ 27/4 đến 01/5/2026)					
33 04/5 - 08/5					
34		Bài 31: Ôn tập chủ đề sinh vật và môi	1 tiết		

11/5 -15/5		trường.			
		Ôn tập học kì II	1 tiết		
35		Kiểm tra đánh giá học kì II	1 tiết		
18/5 -22/5		Tổng kết môn học	1 tiết		

1.5. Môn Hoạt động trải nghiệm

Cả năm học: 35 tuần x 3 tiết = 35 tiết (Học kì I: 18 tuần; Học kì II: 17 tuần)

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa				Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ Thời lượng	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...) theo CV 2345 ngày 7/6/2021</i>	
1 08/9 - 12/9		Chào cờ Chào năm học mới	1 tiết	– Quyền được bảo vệ chống lại sự can thiệp vào đời tư.	
		SHCD: Em tự hào về bản thân.	1 tiết		
		SHL: Tự hào thể hiện khả năng của bản thân.	1 tiết		

2 15/9-19/9	Chủ đề 1: Nhận diện bản thân	Chào cờ: Câu lạc bộ của em.	1 tiết		
		SHCD: Những việc làm đáng tự hào của bản thân.	1 tiết		
		SHL: Niềm tự hào trong tim.	1 tiết		
3 22/9-26/9		Chào cờ: Giao lưu tài năng học trò với chủ đề “nụ cười lan tỏa niềm vui.”	1 tiết	- Tích hợp GD kỹ năng sống: Hãy luôn nở nụ cười thân thiện để gắn kết tình cảm của chúng ta với mọi người xung quanh và luôn được mọi người yêu quý.	
		SHCD: Khả năng điều chỉnh cảm xúc.	1 tiết		
		SHL: Điều chỉnh cảm xúc.	1 tiết		
4 29/9-03/10	Chủ đề 2:	Chào cờ: Ngày hội: “Cùng làm cùng vui.”	1 tiết		
		SHCD: Suy nghĩ tích cực.	1 tiết		
		SHL: Nghĩ tích cực - sống vui tươi.	1 tiết		
5 06/10-10/10	Nếp sống và tư duy khoa học.	Chào cờ: Trung thu của em.	1 tiết		
		SHCD: Nền nếp sinh hoạt.	1 tiết		
		SHL: Giúp nhau thực hiện nền nếp sinh hoạt.	1 tiết		
6 13/10-17/10		Chào cờ: Cuộc phiêu lưu của sách, bút.	1 tiết		
		SHCD: Kỹ năng đặt câu hỏi để tìm	1 tiết		

		hiểu thông tin.			
		SHL: Rèn luyện duy khoa học.	1 tiết		
7 20/10-24/10		Chào cờ: Hội chợ đồ tái chế.	1 tiết		
		SHCD: Phân loại và sắp xếp hoạt động cá nhân.	1 tiết		
		SHL: Triển lãm sơ đồ duy.	1 tiết		
8 27/10-31/10		Chào cờ: Ngày hội Stem.	1 tiết		
		SHCD: Nếp sống khoa học.	1 tiết		
		SHL: Tự đánh giá việc rèn luyện duy khoa học.	1 tiết		
9 03/11-07/11	Chủ đề 3: Yêu trường mến lớp.	Chào cờ: Góc đọc xanh.	1 tiết	– Quyền và nghĩa vụ tham gia vào các hoạt động văn hóa (do nhà trường, địa phương tổ chức).	
		SHCD: Thực trạng vệ sinh trường, lớp.	1 tiết		
		SHL: Khảo sát thực trạng vệ sinh trường lớp.	1 tiết		
10 10/11-14/11		Chào cờ: Mái trường thân yêu.	1 tiết		
		SHCD: Giữ gìn trường học xanh, sạch, đẹp.	1 tiết		
		SHL: Hành động, giữ gìn trường học xanh sạch, đẹp.	1 tiết		
11		Chào cờ: Đội viên cùng tiến.	1 tiết	– Quyền tự do bày tỏ ý kiến (không	

17/11-21/11		SHCD: Tình bạn.	1 tiết	trái pháp luật).	
		SHL Cam kết tình bạn.	1 tiết	- Quyền tự do kết giao, hội họp tụ tập một cách hòa bình	
12 24/11-28/11		Chào cờ: Chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20 - 11	1 tiết		
		SHCD: Thông điệp yêu thương.	1 tiết		
		SHL Tổ chức hoạt động chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20-11	1 tiết		
13 01/12 -05/12		Chào cờ: Tự học, tự làm.	1 tiết	- Tích hợp GD kỹ năng sống: Rèn kỹ năng tự giác phục vụ bản thân với những công việc phù hợp cả ở lớp và ở nhà.	
		SHCD: Chủ động lập kế hoạch.	1 tiết		
		SHL: Chủ đạo thực hiện nhiệm vụ đọc sách.	1 tiết		
14 08/12-12/12	Chủ đề 4: Tự lực thực hiện nhiệm vụ	Chào cờ: Kế hoạch hoạt động tại thư viện.	1 tiết		
		SHCD: Luyện tập giới thiệu sách.	1 tiết		
		SHL: Hợp tác thực hiện nhiệm vụ.	1 tiết		
15 15/12-19/12		Chào cờ: Chào mừng ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22-12.	1 tiết	- Tích hợp GD kỹ năng sống: Rèn kỹ năng tự giác phục vụ bản thân với những công việc phù hợp cả ở lớp và ở nhà.	
		SHCD: Tự lực thực hiện nhiệm vụ	1 tiết		

		ở trường.			
		SHL: Vượt khó và sáng tạo.	1 tiết		
16 22/12-26/12		Chào cờ: Giữ gìn nét đẹp tâm hồn học trò.	1 tiết		
		SHCD: Tự lực thực hiện nhiệm vụ ở nhà.	1 tiết		
		SHL: Đánh giá về khả năng tự lực.	1 tiết		
17 29/12- 02/01/2026		Chào cờ: Kỷ niệm gia đình.	1 tiết	– Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha mẹ.	
		SHCD: Gắn kết, yêu thương.	1 tiết		
		SHL: Ngày cuối tuần yêu thương.	1 tiết		
18 05/01-09/01	Chủ đề 5: Mái ấm gia đình.	Chào cờ: Biết ơn người thân.	1 tiết		
		SHCD: Đồng hành bên nhau.	1 tiết		
		SHL: Những khoảng khắc hạnh phúc.	1 tiết		
19 12/01 -16/01		Chào cờ: Đón tết bên người thân.	1 tiết		
		SHCD: Sử dụng tiền tiết kiệm cá nhân.	1 tiết		
		SHL: Lựa chọn chi tiêu: “cần, muốn và có thể.”	1 tiết		
20		Chào cờ: Chào xuân mới.	1 tiết		

19/01- 23/01		SHCD: Chi tiêu tiết kiệm trong gia đình.	1 tiết	– Quyền được đảm bảo an sinh, xã hội.		
		SHL: Mua sắm thông minh.	1 tiết	– Quyền được đảm bảo an sinh, xã hội.		
21 26/01 -30/01	Chủ đề 6: Phòng tránh bị xâm hại.	Chào cờ: Khỏe thể chất - mạnh, tinh thần.	1 tiết	- Tích hợp Kỹ năng CD số : Duyệt, tìm kiếm và lọc dữ liệu, thông tin và nội dung số.		
		SHCD: Hành vi xâm hại trẻ em.	1 tiết			
		SHL: Nhận diện nguy cơ xâm hại trẻ em.	1 tiết			
22 02/02 -06/02			Chào cờ: Sống an toàn, lành mạnh.	1 tiết		
			SHCD: Hành vi xâm hại thân thể.	1 tiết		
			SHL: Phòng tránh bị xâm hại.	1 tiết		
23 09/02 -13/02			Chào cờ: Chào mừng ngày quốc tế phụ nữ. 8 - 3.	1 tiết		
			SHCD: Hành vi xâm hại tinh thần.	1 tiết		
			SHL: Chia sẻ những điều khó nói.	1 tiết		
NGHỈ TẾT NGUYỄN ĐÁN (Từ 16/02 đến			Chào cờ: Tự bảo vệ bản thân.	1 tiết		
			SHCD: Hành vi xâm hại tình dục.	1 tiết		
			SHL: Phòng tránh bị xâm hại tình dục.	1 tiết		

20/02/2026) 24 23/02 -27/02					
25 02/3 - 06/3	Chủ đề 7: Kết nối cộng đồng.	Chào cờ: Ngày hội truyền thống quê em.	1 tiết	– Quyền tự do kết giao, hội họp tụ tập một cách hòa bình.	
		SHCD: Kết nối những người sống quanh em.	1 tiết		
		SHL: Cộng đồng cùng hành động	1 tiết		
26 09/3-13/3		Chào cờ: Hoạt động về chủ đề “đền ơn đáp nghĩa.”	1 tiết		
		SHCD: Đền ơn, đáp nghĩa.	1 tiết		
		SHL: Uống nước nhớ nguồn.	1 tiết	Nêu những tấm gương anh dũng hi sinh trong kháng chiến chống giặc ngoại xâm.	
27 16/3 -20/3		Chào cờ: Lòng nhân ái kết nối cộng đồng.	1 tiết		
		SHCD: Ứng xử có văn hóa.	1 tiết		
		SHL: Cộng đồng văn minh.	1 tiết		
28 23/3 - 27/3	Chào cờ: Quê hương em tươi đẹp.	1 tiết			
	SHCD: Xây dựng hành trình trải nghiệm.	1 tiết			

		SHL: Hành trình trải nghiệm.	1 tiết		
29 30/3 -03/4	Chủ đề 8: Quê hương em tươi đẹp.	Chào cờ: Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.	1 tiết	HD1:QCN: Quyền và nghĩa vụ bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên.	
		SHCD: Cảnh quan thiên nhiên, quê hương em.	1 tiết		
		SHL: Giới thiệu cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.	1 tiết		
30 06/4 -10/4		Chào cờ: Chung tay bảo vệ cảnh quan địa phương.	1 tiết		
		SHCD: Khảo sát thực trạng cảnh quan thiên nhiên.	1 tiết		
		SHL: Kết quả khảo sát thực trạng cảnh quan thiên nhiên.	1 tiết		
31 13/4 -17/4		Chào cờ: Ngày hội sống xanh - Bảo vệ môi trường.	1 tiết		
		SHCD: Chăm sóc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.	1 tiết		
		SHL: Thực hiện kế hoạch chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.	1 tiết		
32 20/4 - 24/4	Chào cờ Thế giới nghề nghiệp quanh em.	1 tiết			
	SHCD: Nghề truyền thống.	1 tiết	HD2: Tích hợp QCN – Quyền được tiếp cận thông tin		

				thích hợp. Tích hợp GD kỹ năng sống: Nghề nào cũng đáng quý, đáng trân trọng và đem lại lợi ích cho xã hội	
		SHL: Theo dấu nghệ nhân.	1 tiết		
NGHỈ GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG, NGHỈ LỄ 30/4, 1/5 (Từ 27/4 đến 01/5/2026) 33 04/5 - 08/5	Chủ đề 9 Trải nghiệm nghề truyền thống.	Chào cờ: Ngày hội “nghệ nhân tương lai.”	1 tiết		
		SHCD Khéo tay thạo việc.	1 tiết		
		SHL: Sản phẩm nghề truyền thống ở địa phương.	1 tiết		
		Chào cờ: Kỷ niệm sinh nhật Bác Hồ.	1 tiết		
		SHCD: Triển lãm “Ngày.theo dấu	1 tiết		
34 11/5 -15/5					

		nghệ nhân.”			
		SHL: Tổng kết hoạt động theo dấu nghệ nhân.	1 tiết		
35 18/5 -22/5		Chào cờ: Lễ tổng kết năm học.	1 tiết		
		SHCD: Hồ sơ trải nghiệm.	1 tiết		
		SHL: Chia sẻ, yêu thương.	1 tiết		

1.6. Môn Lịch sử và Địa lí

Cả năm học: 35 tuần x 2 tiết = 70 tiết (gồm 63 tiết học và 7 tiết HD ôn tập, kiểm tra đánh giá)

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa		Tiết học/ Thời lượng	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i> theo CV 2345 ngày 7/6/2021	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học			
1 08/9-12/9	Phần mở đầu- 2 tiết	Bài 1: Làm quen với phương tiện học tập môn lịch sử và địa lý.T1/2	2 tiết	ANQP: Tiết 2: Giới thiệu Bản đồ hành chính Việt Nam và khẳng định hai Quần đảo Hoàng Sa và Trường	

				Sa là của Việt Nam.	
		Bài 1: Làm quen với phương tiện học tập môn lịch sử và địa lý.T2/2			
2 15/9-19/9	Chủ đề 1. Địa phương em - Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.4 tiết	Bài 2, thiên nhiên và con người ở địa phương, em.T1/2	2 tiết	Tích hợp Giáo dục địa phương.	
		Bài 2, thiên nhiên và con người ở địa phương, em.T2/2		Tích hợp Giáo dục địa phương.	
3 22/9-26/9		Bài 3, lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương em. T1/2	2 tiết		
	Bài 3, lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương em. T2/2				
4 29/9-03/10	Chủ đề 2 Trung du và miền núi Bắc Bộ.	Bài 4 Thiên nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.T1/3	3 tiết	ANQP : Tiết 1: Nêu ý nghĩa và tầm quan trọng của dãy Hoàng Liên Sơn trong cuộc chiến tranh chống giặc ngoại xâm.	
		Bài 4 Thiên nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.T2/3			
		Bài 4 Thiên nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.T3/3			
5 06/10-10/10		Bài 5 Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.T1/3	3 tiết		
6	Bài 5 Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Trung du và miền núi				

13/10-17/10		Bắc Bộ.T2/3			
7 20/10-24/10		Bài 5 Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.T3/3			
8 27/10-31/10		Bài 6, Một số nét văn hóa ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.T1/2	2 tiết		
		Bài 6, Một số nét văn hóa ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.T2/2			
9 03/11-07/11		Bài 7 Đền Hùng và lễ giỗ Tổ Hùng Vương.T1/2	2 tiết		
		Bài 7 Đền Hùng và lễ giỗ Tổ Hùng Vương.T2/2			
10 10/11-14/11	Chủ đề 3 Đồng bằng bắc bộ.	Ôn tập giữa học kì 1	1 tiết		
		Bài 8, Thiên nhiên vùng Đồng bằng Bắc Bộ.T1/3	3 tiết		
		Bài 8, Thiên nhiên vùng Đồng bằng Bắc Bộ.T2/3			
		Bài 8, Thiên nhiên vùng Đồng bằng Bắc Bộ.T3/3			
11		Bài 9, Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Đồng bằng Bắc	3 tiết		

17/11-21/11		Bộ.T1/3		
		Bài 9, Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ.T2/3		
12 24/11-28/11		Bài 9, Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ.T3/3		
		Bài 10 Một số nét văn hóa ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ.T1/2	2 tiết	
13 01/12 -05/12		Bài 10 Một số nét văn hóa ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ.T2/2		
		Bài 11: Sông Hồng và văn minh sông Hồng.T1/2	2 tiết	
14 08/12-12/12		Bài 11: Sông Hồng và văn minh sông Hồng.T2/2		
		Bài 12: Thăng Long - Hà Nội.T1/3		
15 15/12-19/12		Bài 12: Thăng Long - Hà Nội.T2/3	3 tiết	
		Bài 12: Thăng Long - Hà Nội.T3/3		
16		Bài 13: Văn Miếu -Quốc Tử Giám.T1/2	2 tiết	

22/12-26/12		Bài 13: Văn Miếu -Quốc Tử Giám.T1/2			
17 29/12- 02/1/2026	Chủ đề 4. Duyên hải miền Trung.	Bài 15. Thiên nhiên vùng Duyên hải miền Trung.T1/3	2 tiết		
		Bài 15. Thiên nhiên vùng Duyên hải miền Trung.T2/3			
18 05/01-09/01		Ôn tập học kì I	1 tiết		
		Kiểm tra học kì I	1 tiết		
19 12/01 -16/01		Bài 15. Thiên nhiên vùng Duyên hải miền Trung.T3/3	1 tiết		
		Bài 16 Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Duyên hải miền Trung.T 1/3	3 tiết		
20 19/01- 23/01		Bài 16 Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Duyên hải miền Trung.T 2/3			
		Bài 16 Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Duyên hải miền Trung.T 3/3			
21		Bài 17. Một số nét văn hóa ở vùng Duyên hải miền Trung.T1/2	2 tiết		

26/01 -30/01		Bài 17. Một số nét văn hóa ở vùng Duyên hải miền Trung.T2/2			
22		Bài 18: Cố đô Huế.T1/2	2 tiết		
02/02 -06/02		Bài 18: Cố đô Huế.T2/2			
23		Bài 19: Phố cổ Hội An.T1/2	2 tiết		
09/02 -13/02		Bài 19: Phố cổ Hội An.T2/2			
NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN (Từ 16/02 đến 20/02/2026)	Chủ đề 5 .Tây Nguyên	Bài 20, thiên nhiên vùng Tây Nguyên.T1/3	3 tiết		
24 23/02 -27/02		Bài 20, thiên nhiên vùng Tây Nguyên.T2/3			
25 02/3 - 06/3		Bài 20, thiên nhiên vùng Tây Nguyên.T3/3			
		Bài 21 Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Tây Nguyên.T1/2	2 tiết		
26 09/3-13/3		Bài 21 Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Tây Nguyên.T2/2			
		Bài 22 : Một số nét văn hóa và	2 tiết		

		truyền thống yêu nước, cách mạng của đồng bào Tây Nguyên.T1/2			
27 16/3 -20/3		Bài 22 : Một số nét văn hóa và truyền thống yêu nước, cách mạng của đồng bào Tây Nguyên.T2/2		ANQP : Tiết 2: Tinh thần đoàn kết, đồng cam cộng khổ của các dân tộc Tây Nguyên cùng với bộ đội trong kháng chiến chống Pháp và Mỹ.	
		Ôn tập giữa học kì II	1 tiết		
28 23/3 - 27/3		Bài 23. Lễ hội cồng chiêng Tây Nguyên.T1/2	2 tiết		
		Bài 23. Lễ hội cồng chiêng Tây Nguyên.T2/2			
29 30/3 -03/4	Chủ đề 6: Nam Bộ.	Bài 24 Thiên nhiên vùng Nam bộ.T1/3	4 tiết		
		Bài 24 Thiên nhiên vùng Nam bộ.T2/3			
		Bài 24 Thiên nhiên vùng Nam bộ.T3/3			
30 06/4 -10/4		Bài 25 Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Nam Bộ.T1/3	3 tiết		
		Bài 25 Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Nam Bộ.T2/3			
31 13/4 -17/4	Bài 25 Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Nam Bộ.T3/3				

32 20/4 - 24/4	Bài 26, Một số nét văn hóa và truyền thống yêu nước, cách mạng của đồng bào Nam Bộ. T1/2.	2 tiết		
	Bài 26, Một số nét văn hóa và truyền thống yêu nước, cách mạng của đồng bào Nam Bộ. T2/2.		ANQP : Tiết 2: Tinh thần đoàn kết, dũng cảm của đồng bào Nam Bộ cùng với bộ đội trong kháng chiến chống Pháp và Mỹ.	
NGHỈ GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG, NGHỈ LỄ 30/4, 1/5 (Từ 27/4 đến 01/5/2026) 33 04/5 - 08/5	Bài 27: Thành phố Hồ Chí Minh.T1/2	2 tiết		
	Bài 27: Thành phố Hồ Chí Minh.T2/2			
34 11/5 -15/5	Bài 28: Địa đạo Củ Chi	1 tiết		
	Bài 29 Ôn tập.T1/2	2 tiết		
35 18/5 -22/5	Bài 29 Ôn tập.T2/2			
		Kiểm tra học kì II	1 tiết	

1.7. Môn Công nghệ

Cả năm học: 35 tuần x 1 tiết = 35 tiết

Phần 1: Công nghệ và đời sống: 17 tiết bài học + 1 tiết dự án + 1 tiết ôn tập + 1 tiết kiểm tra = 20 tiết

Phần 2: Thủ công kĩ thuật: 12 tiết bài học + 1 tiết dự án + 1 tiết ôn tập + 1 tiết kiểm tra = 15 tiết

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i> theo CV 2345 ngày 7/6/2021	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng		
1 (08/09 - 12/09)	Hoa và cây cảnh trong đời sống	Bài 1: Lợi ích của hoa, cây cảnh đối với đời sống (T1)	3 tiết	Tích hợp Kỹ năng CD số : Duyệt, tìm kiếm và lọc dữ liệu, thông tin và nội dung số.	
2		Bài 1: Lợi ích của hoa, cây cảnh đối với đời sống (T2)			

(15/09 - 19/09)					
3 (22/09 - 26/09)		Bài 1: Lợi ích của hoa, cây cảnh đối với đời sống (T3)			
4 (29/09 - 03/10)		Bài 2: Một số loài hoa, cây cảnh phổ biến (T1)	3 tiết	Tích hợp Kỹ năng CD số : Duyệt, tìm kiếm và lọc dữ liệu, thông tin và nội dung số.	
5 (06/10 - 10/10)		Bài 2: Một số loài hoa, cây cảnh phổ biến (T2)			
6 (13/10 - 17/10)		Bài 2: Một số loài hoa, cây cảnh phổ biến (T3)			
7 (20/10 - 24/10)	Trồng hoa và cây cảnh trong chậu	Bài 3: Vật liệu và dụng cụ trồng hoa, cây cảnh trong chậu (T1)	3 tiết		
8 (27/10 - 31/10)		Bài 3: Vật liệu và dụng cụ trồng hoa, cây cảnh trong chậu (T2)			
9 (03/11 - 07/11)		Bài 3: Vật liệu và dụng cụ trồng hoa, cây cảnh trong chậu (T3)			
10 (10/11 - 14/11)		Bài 4: Gieo hạt hoa, cây cảnh trong chậu (T1)	3 tiết		
11		Bài 4: Gieo hạt hoa, cây cảnh trong chậu (T2)			

(17/11 - 21/11)					
12 (24/11 - 28/11)		Bài 4: Gieo hạt hoa, cây cảnh trong chậu (T3)			
13 (01/12 - 05/12)		Bài 5: Trồng hoa, cây cảnh trong chậu (T1)	3 tiết		
14 (08/12 - 12/12)		Bài 5: Trồng hoa, cây cảnh trong chậu (T2)			
15 (15/12 - 19/12)		Bài 5: Trồng hoa, cây cảnh trong chậu (T3)			
16 (22/12 - 26/12)		Bài 6: Chăm sóc hoa, cây cảnh trong chậu (T1)	3 tiết		
17 (29/12 - 02/01)		Bài 6: Chăm sóc hoa, cây cảnh trong chậu (T2)			
18 (05/01 - 09/01)		Bài 6: Chăm sóc hoa, cây cảnh trong chậu (T3)			
19 12/01 - 16/01	Ôn tập kiểm tra	Ôn tập cuối HKI	1 tiết		
20 19/01- 23/01		Kiểm tra cuối HKI	1 tiết		

21 26/01 -30/01	Lắp ghép mô hình kĩ thuật	Bài 7: Giới thiệu bộ lắp ghép mô hình kĩ thuật (T1)	2 tiết		
22 02/02 - 06/02		Bài 7: Giới thiệu bộ lắp ghép mô hình kĩ thuật (T2)			
23 09/02 -13/02		Bài 8: Lắp ghép mô hình bệp bênh (T1)	2 tiết		
NGHỈ TẾT NGUYỄN ĐÁN (Từ 16/02 đến 20/02/2026)		Bài 8: Lắp ghép mô hình bệp bênh (T2)			
24 23/02 - 27/02					
25 02/3 - 06/3		Bài 9: Lắp ghép mô hình rô-bốt (T1)	3 tiết		
26 09/3-13/3		Bài 9: Lắp ghép mô hình rô-bốt (T2)			
27 16/3 -20/3		Bài 9: Lắp ghép mô hình rô-bốt (T3)			
28	Làm đồ	Bài 10: Đồ chơi dân gian (T1)	2 tiết		

23/3 - 27/3	chơi dân gian				
29 30/3 -03/4		Bài 10: Đồ chơi dân gian (T2)			
30 06/4 -10/4		Bài 11: làm đèn lồng (T1)	2 tiết		
31 13/4 -17/4		Bài 11: làm đèn lồng (T2)			
32 20/4 - 24/4		Bài 12: làm chuồn chuồn thả bằng (T1)	2 tiết		
33 04/5 - 08/5		Bài 12: làm chuồn chuồn thả bằng (T2)			
NGHỈ GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG, NGHỈ LỄ 30/4, 1/5 (Từ 27/4 đến 01/5/2026)					
34 11/5 -15/5	Ôn tập kiểm tra	Ôn tập cuối HKII	1 tiết		
35		Kiểm tra cuối HKII	1 tiết		

(18/5 -22/5)					
--------------	--	--	--	--	--

1.8. Giáo dục thể chất

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Tiết học/ Thời lượng	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...) theo CV 2345 ngày 7/6/2021</i>	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài				
1 08/9 - 12/9	Đội hình đội ngũ	Bài 1: Đi đều vòng bên phải. (Tiết 1)	4 tiết			
		Bài 1: Đi đều vòng phải (Tiết 2)				
Bài 1: Đi đều vòng phải. (Tiết 3)						
Bài 1: Ôn đi đều vòng phải. (Tiết 4)						
3 22/9 - 26/9		Bài 2: Đi đều vòng bên trái (Tiết 1)	4 tiết			
		Bài 2: Đi đều vòng bên trái (Tiết 2)				

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i> theo CV 2345 ngày 7/6/2021	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài	Tiết học/ Thời lượng		
4 29/9- 03/10		Bài 2: Đi đều vòng bên trái (Tiết 3)			
		Bài 2: Ôn đi đều vòng phải, vòng trái			
Bài 3: Đi đều vòng sau (Tiết 1)		4 tiết			
Bài 3: Đi đều vòng sau (Tiết 2)					
Bài 3: Đi đều vòng sau (Tiết 3)					
Bài 3: Đi đều vòng sau (Tiết 4)					
7 20/10 - 24/10		Ôn tập đội hình đội ngũ	1 tiết		
		Ôn tập hoàn thiện ĐHĐN	1 tiết		
8	Bài thể dục phát triển	Bài 1: Động tác vươn thở, động tác tay, chân với vòng(Tiết 1)	3 tiết		

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i> theo CV 2345 ngày 7/6/2021	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài	Tiết học/ Thời lượng		
27/10 - 31/10	chung	Bài 1: Động tác vươn thở, động tác tay, chân với vòng (Tiết 2)			
9 03/11 - 07/11		Bài 1: Động tác vươn thở, động tác tay, chân với vòng (Tiết 3)			
		Bài 2 : Động động tác lườn, động tác lưng bụng, động tác toàn thân với vòng (Tiết 1)	3 tiết		
10 10/11 - 14/11		Bài 2 : Động động tác lườn, động tác lưng bụng, động tác toàn thân với vòng (Tiết 2)			
		Bài 2 : Động động tác lườn, động tác lưng bụng, động tác toàn thân với vòng (Tiết 3)			
11		Ôn 6 động tác: Vươn thở, tay, chân, lườn, Lưng bụng, toàn thân với vòng	1 tiết		

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i> theo CV 2345 ngày 7/6/2021	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài	Tiết học/ Thời lượng		
17/11 - 21/11		Bài 3: Động tác động tác nhảy và động tác điều hòa (Tiết 1)	2 tiết		
12 24/11 - 28/11		Bài 3: Động tác động tác nhảy và động tác điều hòa (Tiết 2)			
		Ôn 8 động tác của bài thể dục với vòng	1 tiết		
13 01/12 - 05/12		Ôn bài thể dục phát triển chung với vòng -Trò chơi 9 (Tiết 1)	1 tiết		
		Ôn bài thể dục phát triển chung với vòng -Trò chơi (Tiết 2)	1 tiết		
14 08/12 - 12/12		Hoàn thiện bài thể dục phát triển chung -Trò chơi	1 tiết		
		Hoàn thiện và đánh giá bài thể dục phát triển chung -Trò chơi	1 tiết		

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i> theo CV 2345 ngày 7/6/2021	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài	Tiết học/ Thời lượng		
15 15/12 - 29/12	Bài tập rèn luyện TTKNVĐ cơ bản	Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng thăng bằng (Tiết 1)	4 tiết		
		Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng thăng bằng (Tiết 2)			
Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng thăng bằng (Tiết 3)					
Bài 1: Ôn bài tập rèn luyện tư thế kỹ năng thăng bằng					
16 22/12-26/12	Bài tập RLTTVĐCB - ĐHĐN - BÀI THỂ DỤC	Bài 2: Bài tập rèn luyện bật xa (Tiết 1)	1 tiết		
		Ôn tập học kì 1	1 tiết		
18	ĐHĐN - BÀI	Ôn tập học kì 1	1 tiết		

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i> theo CV 2345 ngày 7/6/2021	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài	Tiết học/ Thời lượng		
05/01- 09/01	THỂ DỤC	Sơ kết đánh giá học kì 1	1 tiết		
19 12/01 - 16/01	Bài tập rèn luyện TTKNVD cơ bản	Bài 2: Bài tập rèn luyện bật xa (Tiết 2)	5 tiết		
		Bài 2: Bài tập rèn luyện bật xa (Tiết 3)			
Bài 2: Bài tập rèn luyện bật xa (Tiết 4)					
Bài 2: Ôn bài tập bật xa					
Bài 2: Ôn tập và hoàn thiện bật xa					
20 19/01- 23/01		Bài 3: Bài tập bật cao (Tiết 1)	3 tiết		
		Bài 3: Bài tập bật cao (Tiết 2)			
21 26/01 -30/01		Bài 3: Bài tập bật cao (Tiết 3)			
22 02/02 -06/02					

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i> theo CV 2345 ngày 7/6/2021	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài	Tiết học/ Thời lượng		
23 09/02 -13/02		Ôn tập bật cao, bật xa	1 tiết		
		Bài 4: Nhảy dây (Tiết 1)	6 tiết		
Bài 4: Nhảy dây (Tiết 2)					
Bài 4: Nhảy dây (Tiết 3)					
Bài 4: Nhảy dây (Tiết 4)					
Bài 4: Nhảy dây (Tiết 5)					
24 23/02 - 27/02		Bài 4: Nhảy dây (Tiết 6)			
25 02/3 - 06/3					
26					

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i> theo CV 2345 ngày 7/6/2021	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài	Tiết học/ Thời lượng		
09/3-13/3		Ôn tập hoàn thiện bài tập TTVĐCB	1 tiết		
27 16/3 -20/3	Môn thể thao tự chọn (Bóng rổ)	Bài 1: Các động tác làm tăng khả năng điều khiển bóng (Tiết 1)	3 tiết		
		Bài 1: Các động tác làm tăng khả năng điều khiển bóng (Tiết 2)			
Bài 1: Các động tác làm tăng khả năng điều khiển bóng (Tiết 3)					
28 23/3 - 27/3		Bài 2: Động tác tại chỗ dẫn bóng theo hình chữ V, dẫn bóng vượt chướng ngại vật (Tiết 1)	4 tiết		
		Bài 2: Các động tác dẫn bóng theo hình chữ V, dẫn bóng vượt chướng ngại vật (Tiết 2)			
29 30/3 -03/4		Bài 2: Các động tác dẫn bóng theo hình chữ V, dẫn bóng vượt chướng			
	Bài 2: Các động tác dẫn bóng theo hình chữ V, dẫn bóng vượt chướng				

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i> theo CV 2345 ngày 7/6/2021	Ghi chú			
	Chủ đề	Tên bài	Tiết học/ Thời lượng					
30 06/4 -10/4		ngại vật (Tiết 3)						
		Bài 2: Các động tác dẫn bóng theo hình chữ V, dẫn bóng vượt chướng ngại vật (Tiết 4)				3 tiết		
		Bài 3: Động tác chuyên, bắt bóng bằng hai tay trước ngực (Tiết 1)						
31 13/4 -17/4		Bài 3: Động tác chuyên, bắt bóng bằng hai tay trước ngực (Tiết 2)	3 tiết					
		Bài 3: Động tác chuyên, bắt bóng bằng hai tay trước ngực (Tiết 3)						
32 20/4 - 24/4		Bài 4: Động tác ném bóng vào rổ một tay trên vai (Tiết1)	5 tiết					
		Bài 4: Động tác ném bóng vào rổ một tay trên vai (Tiết 2)						

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i> theo CV 2345 ngày 7/6/2021	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài	Tiết học/ Thời lượng		
NGHỈ GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG, NGHỈ LỄ 30/4, 1/5 (Từ 27/4 đến 01/5/2026) 33 04/5 - 08/5		Bài 4: Động tác ném bóng vào rổ một tay trên vai (Tiết 3)			
		Bài 4: Động tác ném bóng vào rổ một tay trên vai (Tiết 4)			
		Bài 4: Động tác ném bóng vào rổ một tay trên vai (Tiết 5)			
34 11/5 -15/5		Ôn Tập học kì 2	1 tiết		
35	Bài tập	Ôn tập và đánh giá học kì 2	1 tiết		

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i> theo CV 2345 ngày 7/6/2021	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài	Tiết học/ Thời lượng		
18/5 -22/5	RLTTVĐCB -MÔN TTTC	Tổng kết năm học.	1 tiết		

1.9. Tin học

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng		
1 08/9 - 12/9	Chủ đề A: Máy tính của em	Bài 1: Phần cứng và phần mềm	2 tiết		
2 15/9 - 19/9		Bài 1: Phần cứng và phần mềm			
3 22/9 - 26/9		Bài 2: Gõ bàn phím đúng cách - tiết 1	2 tiết		
4 29/9 - 03/10		Bài 2: Gõ bàn phím đúng cách - tiết 2			
5 (06/10 - 10/10)	Chủ đề B: Mạng máy tính và Internet	Bài 3: Thông tin trên trang Web - tiết 1	2 tiết		
6 (13/10 - 17/10)		Bài 3: Thông tin trên trang Web - tiết 2			
7 (20/10 - 24/10)	Chủ đề C: Tổ chức lưu	Bài 4: Tìm kiếm thông tin trên Internet - tiết 1	2 tiết		

**Nội dung điều chỉnh, bổ sung
(nếu có)**
*(Những điều chỉnh về nội dung,
thời lượng, thiết bị dạy học và
học liệu tham khảo; xây dựng
chủ đề học tập, bổ sung tích hợp
liên môn; thời gian và hình thức
tổ chức...) theo CV 2345 ngày
7/6/2021*

8 (27/10 - 31/10)	trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	Bài 4: Tìm kiếm thông tin trên Internet - tiết 2			
9 (03/11 - 07/11)		Bài 5: Thao tác với thư mục và tệp - tiết 1	2 tiết		
10 (10/11 - 14/11)		Bài 5: Thao tác với thư mục và tệp - tiết 2			
11 (17/11 - 21/11)	Chủ đề D: Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số	Bài 6: Sử dụng phần mềm khi được phép	1 tiết		
12 (24/11 - 28/11)	Chủ đề E: Ứng dụng tin học	Bài 7: Tạo bài trình chiếu	2 tiết	Bài học STEM: Bài 8: Tạo bài trình chiếu giới thiệu lịch sử văn hoá	
13 (01/12 - 05/12)		Bài 7: Tạo bài trình chiếu			
14 (08/12 - 12/12)		Bài 8. Định dạng văn bản trên trang chiếu	2 tiết		
15 (15/12 - 19/12)		Bài 8. Định dạng văn bản trên trang chiếu			
16 (22/12 - 26/12)		Bài 9. Hiệu ứng chuyển trang	1 tiết		
17 (29/12 - 02/1/2026)		Ôn tập	1 tiết		
18 (05/01 - 09/01)		KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 1	1 tiết		

19 12/01 - 16/01		Bài 9. Hiệu ứng chuyển trang (tiếp)	1 tiết		
20 19/01- 23/01		Bài 10. Phần mềm soạn thảo văn bản	2 tiết		
21 26/01 -30/01		Bài 10. Phần mềm soạn thảo văn bản			
22 02/02 - 06/02		Bài 11. Chỉnh sửa văn bản	2 tiết		
23 09/02 -13/02		Bài 11. Chỉnh sửa văn bản			
NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN (Từ 16/02 đến 20/02/2026)			2 tiết		
24 23/02 - 27/02		Bài 12A. Tìm hiểu lịch sử, văn hóa qua công cụ đa phương tiện (tự chọn)			
25 02/3 - 06/3		Bài 12B. Phần mềm luyện tập gõ bàn phím (tự chọn)			
26 09/3-13/3	Chủ đề F: Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính	Bài 13. Chơi với máy tính	2 tiết		
27 16/3 -20/3		Bài 13. Chơi với máy tính			
28 23/3 - 27/3		Bài 14. Khám phá môi trường trực quan	2 tiết		
29		Bài 14. Khám phá môi trường trực			

30/3 -03/4		quan			
30 06/4 -10/4		Bài 15. Sử dụng chương trình để diễn tả ý tưởng	2 tiết		
31 13/4 -17/4		Bài 15. Sử dụng chương trình để diễn tả ý tưởng			
32 20/4 - 24/4		Bài 16. Chương trình của em	2 tiết	Bài học STEM: Bài 16: Chương trình của em	
NGHỈ GIỜ TỔ HÙNG VƯƠNG, NGHỈ LỄ 30/4, 1/5 (Từ 27/4 đến 01/5/2026)		Bài 16. Chương trình của em			
33 04/5 - 08/5					
34 11/5 -15/5		Ôn tập	1 tiết		
35 18/5 -22/5		KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2	1 tiết		

1.10. Tiếng Anh

- Tiếng anh 4 - Global success với thời lượng 4 tiết/ tuần (140 tiết/ năm)

- Làm quen với chương trình và sách giáo khoa và các tài liệu bổ trợ liên quan trên mạng cho sách Tiếng Anh 4.

= 1 tiết

- Starter = 3 tiết

- 6 tiết / Unit - đơn vị bài học x 20 = 120 tiết

- 3 tiết / Review and Extension activities x 4 = 12 tiết

- Kiểm tra và chữa bài = 4 tiết

TỔNG SỐ = 140 tiết

HỌC KÌ I - 18 tuần x 4 tiết/ tuần = 72 tiết

Tuần	Chương trình và SGK			Trang	Nội dung điều chỉnh
	Chủ đề	Tên bài học	Tiết		
1	Me and my friends	Làm quen với Chương trình và sách giáo khoa Tiếng Anh 4 và các tài liệu bổ trợ liên quan trên mạng.	1		
		Starter (A. Hello again!)	2	Trang 7	
		Starter (B. Classroom activities)	3	Trang 8	
		Starter (C. Outdoor activities)	4	Trang 9	
2	Me and my	Unit 1: My friends - Lesson 1 (1,2,3)	5	Trang 10	

	friends	Unit 1: My friends - Lesson 1 (4,5,6)	6	Trang 11	
		Unit 1: My friends - Lesson 2 (1,2,3)	7	Trang 12	
		Unit 1: My friends - Lesson 2 (4,5,6)	8	Trang 13	
3	Me and my friends	Unit 1: My friends - Lesson 3 (1,2,3)	9	Trang 14	
		Unit 1: My friends - Lesson 3 (4,5,6)	10	Trang 15	
		Unit 2: Time and daily routines Lesson 1 (1,2,3)	11	Trang 16	
		Unit 2: Time and daily routines Lesson 1 (4,5,6)	12	Trang 17	
4	Me and my friends	Unit 2: Time and daily routines Lesson 2 (1, 2, 3)	13	Trang 18	
		Unit 2: Time and daily routines Lesson 2 (4,5,6)	14	Trang 19	
		Unit 2: Time and daily routines Lesson 3 (1, 2, 3)	15	Trang 20	
		Unit 2: Time and daily routines Lesson 3 (4,5,6)	16	Trang 21	
5	Me and my friends	Unit 3: My week - Lesson 1 (1,2,3)	17	Trang 22	
		Unit 3: My week - Lesson 1 (4,5,6)	18	Trang 23	
		Unit 3: My week - Lesson 2 (1,2,3)	19	Trang 24	

		Unit 3: My week - Lesson 2 (4,5,6)	20	Trang 25	
6	Me and my friends	Unit 3: My week - Lesson 3 (1,2,3)	21	Trang 26	
		Unit 3: My week - Lesson 3 (4, 5,6)	22	Trang 27	
		Unit 4: My birthday party Lesson 1 (1,2,3)	23	Trang 28	
		Unit 4: My birthday party Lesson 1 (4, 5,6)	24	Trang 29	
7	Me and my friends	Unit 4: My birthday party Lesson 2 (1,2,3)	25	Trang 30	
		Unit 4: My birthday party Lesson 2 (4,5,6)	26	Trang 31	
		Unit 4: My birthday party Lesson 3 (1,2,3)	27	Trang 32	
		Unit 4: My birthday party Lesson 3 (4, 5, 6)	28	Trang 33	
8	Me and my friends	Unit 5: Things we can do Lesson 1 (1,2,3)	29	Trang 34	
		Unit 5: Things we can do Lesson 1 (4,5,6)	30	Trang 35	

		Unit 5: Things we can do Lesson 2 (1,2,3)	31	Trang 36	
		Unit 5: Things we can do Lesson 2 (4,5,6)	32	Trang 37	
9	Me and my friends	Unit 5: Things we can do Lesson 3 (1,2,3)	33	Trang 38	
		Unit 5: Things we can do Lesson 3 (4,5,6)	34	Trang 39	
		<i>Review 1 (Activity 1- 5)</i>	35- 36	<i>Trang 40, 41</i>	
10	Me and my school	<i>Extension activities</i>	37	<i>Trang 42, 43</i>	
		Unit 6: Our school facilities Lesson 1 (1,2,3)	38	Trang 44	
		Unit 6: Our school facilities Lesson 1 (4,5,6)	39	Trang 45	
		Unit 6: Our school facilities Lesson 2 (1,2,3)	40	Trang 46	
11	Me and my school	Unit 6: Our school facilities Lesson 2 (4,5,6)	41	Trang 47	
		Unit 6: Our school facilities Lesson 3 (1,2,3)	42	Trang 48	
		Unit 6: Our school facilities Lesson 3 (4,5,6)	43	Trang 49	

		Unit 7: Our timetables Lesson 1 (1,2,3)	44	Trang 50	
12	Me and my school	Unit 7: Our timetables Lesson 1 (4,5,6)	45	Trang 51	
		Unit 7: Our timetables Lesson 2 (1,2,3)	46	Trang 52	
		Unit 7: Our timetables Lesson 2 (4,5,6)	47	Trang 53	
		Unit 7: Our timetables Lesson 3 (1,2,3)	48	Trang 54	
13	Me and my school	Unit 7: Our timetables Lesson 3 (4,5,6)	49	Trang 55	
		Unit 8: My favourite subjects Lesson 1 (1,2,3)	50	Trang 56	
		Unit 8: My favourite subjects Lesson 1 (4,5,6)	51	Trang 57	
		Unit 8: My favourite subjects Lesson 2 (1,2,3)	52	Trang 58	
14	Me and my school	Unit 8: My favourite subjects Lesson 2 (4,5,6)	53	Trang 59	
		Unit 8: My favourite subjects Lesson 3 (1,2,3)	54	Trang 60	
		Unit 8: My favourite subjects Lesson 3 (4,5,6)	55	Trang 61	

		Unit 9: Our sports day- Lesson 1 (1,2,3)	56	Trang 62	
15	Me and my school	Unit 9: Our sports day - Lesson 1 (4,5,6)	57	Trang 63	
		Unit 9: Our sports day - Lesson 2 (1,2,3)	58	Trang 64	
		Unit 9: Our sports day - Lesson 2 (4,5,6)	59	Trang 65	
		Unit 9: Our sports day - Lesson 3 (1,2,3)	60	Trang 66	
16	Me and my school	Unit 9: Our sports day - Lesson 3 (4,5,6)	61	Trang 67	
		Unit 10: Our summer holiday Lesson 1 (1,2,3)	62	Trang 68	
		Unit 10: Our summer holiday Lesson 1 (4,5,6)	63	Trang 69	
		Unit 10: Our summer holiday Lesson 2 (1,2,3)	64	Trang 70	
17	Me and my school	Unit 10: Our summer holiday Lesson 2 (4,5,6)	65	Trang 71	
		Unit 10: Our summer holiday Lesson 3 (1,2,3)	66	Trang 72	
		Unit 10: Our summer holiday Lesson 3 (4,5,6)	67	Trang 73	

		<i>Review 2 (Activity 1- 2)</i>	68	<i>Trang 74</i>	
18	Me and my school	<i>Review 2 (Activity 3- 5)</i>	69	<i>Trang 75</i>	
		<i>Extension activities</i>	70	<i>Trang 76, 77</i>	
		<i>The first term test</i>	71-72		

HỌC KÌ II- 17 tuần x 4 tiết/ tuần = 68 tiết

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa			Trang	Nội dung điều chỉnh
	Chủ đề	Tên bài học	Tiết		
19	Me and my Famiy	Unit 11: My home- Lesson 1 (1,2,3)	73	Trang 6	
		Unit 11: My home - Lesson 1 (4,5,6)	74	Trang 7	
		Unit 11: My home - Lesson 2 (1,2,3)	75	Trang 8	
		Unit 11: My home - Lesson 2 (4,5,6)	76	Trang 9	
20	Me and my	Unit 11: My home - Lesson 3 (1,2,3)	77	Trang 10	
		Unit 11: My home - Lesson 3 (4,5,6)	78	Trang 11	

	Famiy	Unit 12: Jobs - Lesson 1 (1,2,3)	79	Trang 12	
		Unit 12: Jobs - Lesson 1 (4,5,6)	80	Trang 13	
21	Me and my Famiy	Unit 12: Jobs - Lesson 2 (1,2,3)	81	Trang 14	
		Unit 12: Jobs - Lesson 2 (4,5,6)	82	Trang 15	
		Unit 12: Jobs - Lesson 3 (1,2,3)	83	Trang 16	
		Unit 12: Jobs - Lesson 3 (4,5,6)	84	Trang 17	
22	Me and my Famiy	Unit 13: Appearance - Lesson 1 (1,2,3)	85	Trang 18	
		Unit 13: Appearance - Lesson 1 (4,5,6)	86	Trang 19	
		Unit 13: Appearance - Lesson 2 (1,2,3)	87	Trang 20	
		Unit 13: Appearance - Lesson 2 (4,5,6)	88	Trang 21	
23	Me and my Famiy	Unit 13: Appearance - Lesson 3 (1,2,3)	89	Trang 22	
		Unit 13: Appearance - Lesson 3 (4,5,6)	90	Trang 23	

		Unit 14: Daily activities - Lesson 1 (1,2,3)	91	Trang 24	
		Unit 14: Daily activities - Lesson 1 (4,5,6)	92	Trang 25	
24	Me and my Famiy	Unit 14: Daily activities - Lesson 2 (1,2,3)	93	Trang 26	
		Unit 14: Daily activities - Lesson 2 (4,5,6)	94	Trang 27	
		Unit 14: Daily activities - Lesson 3 (1,2,3)	95	Trang 28	
		Unit 14: Daily activities - Lesson 3 (4,5,6)	96	Trang 29	
25	Me and my Famiy	Unit 15: My family's weekend Lesson 1 (1,2,3)	97	Trang 30	
		Unit 15: My family's weekend Lesson 1 (4,5,6)	98	Trang 31	
		Unit 15: My family's weekend Lesson 2 (1,2,3)	99	Trang 32	
		Unit 15: My family's weekend Lesson 2 (4,5,6)	100	Trang 33	
26	Me and my	Unit 15: My family's weekend Lesson 3 (1,2,3)	101	Trang 34	
		Unit 15: My family's weekend Lesson 3 (4,5,6)	102	Trang 35	

	Famiy	<i>Review 3 (Activity 1- 5)</i>	103-104	<i>Trang 36-37</i>	
27	Me and the world around	<i>Extension activities</i>	105	<i>Trang 38-39</i>	
		Unit 16: Weather - Lesson 1 (1,2,3)	106	Trang 40	
		Unit 16: Weather - Lesson 1 (4,5,6)	107	Trang 41	
		Unit 16: Weather - Lesson 2 (1,2,3)	108	Trang 42	
28	Me and the world around	Unit 16: Weather - Lesson 2 (4,5,6)	109	Trang 43	
		Unit 16: Weather - Lesson 3 (1,2,3)	110	Trang 44	
		Unit 16: Weather - Lesson 3 (4,5,6)	111	Trang 45	
		Unit 17: In the city - Lesson 1(1,2,3)	112	Trang 46	
29	Me and the world around	Unit 17: In the city - Lesson 1(4,5,6)	113	Trang 47	
		Unit 17: In the city - Lesson 2 (1,2,3)	114	Trang 48	
		Unit 17: In the city - Lesson 2 (4,5,6)	115	Trang 49	
		Unit 17: In the city - Lesson 3 (1,2,3)	116	Trang 50	
30	Me and the world	Unit 17: In the city - Lesson 3 (4,5,6)	117	Trang 51	

	around	Unit 18: At the shopping center Lesson 1 (1,2,3)	118	Trang 52	
		Unit 18: At the shopping center Lesson 1 (4,5,6)	119	Trang 53	
		Unit 18: At the shopping center Lesson 2 (1,2,3)	120	Trang 54	
31	Me and the world around	Unit 18: At the shopping center Lesson 2 (4,5,6)	121	Trang 55	
		Unit 18: At the shopping center Lesson 3 (1,2,3)	122	Trang 56	
		Unit 18: At the shopping center Lesson 3 (4,5,6)	123	Trang 57	
		Unit 19: The animal world Lesson 1 (1,2,3)	124	Trang 58	
32	Me and the world around	Unit 19: The animal world Lesson 1 (4,5,6)	125	Trang 59	
		Unit 19: The animal world Lesson 2 (1,2,3)	126	Trang 60	
		Unit 19: The animal world Lesson 2 (4,5,6)	127	Trang 61	
		Unit 19: The animal world Lesson 3 (1,2,3)	128	Trang 62	
33	Me and the world	Unit 19: The animal world Lesson 3 (4,5,6)	129	Trang 63	

	around	Unit 20: At summer camp Lesson 1 (1,2,3)	130	Trang 64	
		Unit 20: At summer camp Lesson 1 (4,5,6)	131	Trang 65	
		Unit 20: At summer camp Lesson 2 (1,2,3)	132	Trang 66	
34	Me and the world around	Unit 20: At summer camp Lesson 2 (4,5,6)	133	Trang 67	
		Unit 20: At summer camp Lesson 3 (1,2,3)	134	Trang 68	
		Unit 20: At summer camp Lesson 3 (4,5,6)	135	Trang 69	
		<i>Review 4 (Activity 1-2)</i>	<i>136</i>	<i>Trang 70</i>	
35	Me and the world around	<i>Review 4 (Activity 3- 5)</i>	<i>137</i>	<i>Trang 71</i>	
		<i>Extension activities</i>	<i>138</i>	<i>Trang 72-73</i>	
		<i>The final term test</i>	<i>139- 140</i>		

1.11. Âm nhạc

	Chương trình và sách giáo khoa	Nội dung điều chỉnh, bổ sung	
--	---------------------------------------	-------------------------------------	--

Tuần, tháng	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng	(nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i> theo CV 2345 ngày 7/6/2021	Ghi chú
1 (08/9-12/9)	Chủ đề 1: Âm thanh ngày mới LTÂN Đọc nhạc Hát TTÂN	Lý thuyết âm nhạc: <i>Một số kí hiệu ghi nhạc</i> Đọc nhạc: <i>Bài số 1</i>	1 tiết		
2 (15/9-19/9)		Ôn Đọc nhạc: <i>Bài số 1</i> Hát: <i>Chuông gió leng keng</i>	1 tiết		
3 (22/9- 26/10)		Ôn Hát: <i>Chuông gió leng keng</i> Thường thức Âm nhạc: <i>Hình thức biểu diễn trong ca hát</i>	1 tiết		
4 (29/10-03/10)		Tổ chức hoạt động Vận dụng sáng tạo	1 tiết		
5 (06/10-10/10)	Chủ đề 2: Giai điệu quê hương	Hát: <i>Chim sáo</i>	1 tiết		
6 (13/10-17/10)	Hát Nhạc cụ TTÂN Nghe nhạc	Ôn Hát: <i>Chim sáo</i> Nhạc cụ: <i>Thể hiện nhạc cụ gõ (nhạc cụ giai điệu)</i>	1 tiết		
7 (20/10-24/10)		Thường thức âm nhạc: <i>Giới thiệu đàn tranh</i> Nghe nhạc: <i>Lý ngựa ô</i>	1 tiết		
8 (27/10 - 31/10)		Tổ chức hoạt động Vận dụng sáng tạo	1 tiết		

9 (03/11-07/11)	Chủ đề 3: Thầy cô với chúng em LTÂN Đọc nhạc Hát Nghe nhạc	Lý thuyết âm nhạc: <i>Giới thiệu các hình nốt</i> Đọc nhạc: <i>Bài số 2</i>	1 tiết		
10 (10/11-14/11)		Ôn Đọc nhạc: <i>Bài số 2</i> Hát: <i>Nếu em là...</i>	1 tiết		
11 (17/11-21/11)		Ôn Hát: <i>Nếu em là...</i> Nghe nhạc: <i>Điều mong ước tặng thầy</i>	1 tiết		
12 (24/11 - 28/11)		Tổ chức hoạt động Vận dụng sáng tạo	1 tiết		
13 (01/12 - 05/12)	Chủ đề 4: Vui đón tết Hát Nhạc cụ TTÂN	Hát : <i>Vui đón tết</i>	1 tiết		
14 (08/12- 12/12)		- Ôn Hát : <i>Vui đón tết</i> - Nhạc cụ : <i>Thể hiện nhạc cụ gõ hoặc nhạc cụ giai điệu</i>	1 tiết		
15 (15/12-19/12)		- Thường thức Âm nhạc: <i>Hình tượng âm nhạc thông qua câu chuyện Pi-tơ và chó sói</i>	1 tiết		
16 (22/12-26/12)		Tổ chức hoạt động Vận dụng sáng tạo	1 tiết		
17 (29/12- 02/01/2026)	Ôn tập và đánh giá cuối học kì I	Ôn tập cuối học kì I	1 tiết		
18 (05/01-09/01)		Kiểm tra đánh giá cuối học kì I	1 tiết		

<p>19 12/01 - 16/01</p>	<p>Chủ đề 5: Thiên nhiên tươi đẹp LTÂN Đọc nhạc Hát Nghe nhạc</p>	<p>Lý thuyết âm nhạc: <i>Dấu lặng</i> Đọc nhạc: <i>Bài số 3</i></p>	<p>1 tiết</p>		
<p>20 19/01- 23/01</p>		<p>Ôn Đọc nhạc: <i>Bài số 3</i> Hát: <i>Hạt mưa kể chuyện</i></p>	<p>1 tiết</p>		
<p>21 26/01 -30/01</p>		<p>Ôn Hát: <i>Hạt mưa kể chuyện</i> Nghe nhạc: <i>Không gian xanh</i></p>	<p>1 tiết</p>		
<p>22 02/02 -06/02</p>		<p>Tổ chức hoạt động Vận dụng sáng tạo</p>	<p>1 tiết</p>		
<p>23 09/02 -13/02</p>	<p>Chủ đề 6: Tình bạn tuổi thơ Hát Nhạc cụ TTÂN</p>	<p>Hát: <i>Tình bạn tuổi thơ</i></p>	<p>1 tiết</p>		
<p>NGHỈ TẾT NGUYỄN ĐÁN (Từ 16/02 đến 20/02/2026) 24 23/02 - 27/02</p>		<p>Ôn Hát: <i>Tình bạn tuổi thơ</i> Thường thức âm nhạc: <i>Nhạc sĩ Lưu Hữu Phước</i> và bài hát <i>Reo vang bình minh</i></p>	<p>1 tiết</p>		
<p>25 02/3 - 06/3</p>		<p>Nhạc cụ: <i>Thể hiện nhạc cụ gõ hoặc nhạc cụ giai điệu</i></p>	<p>1 tiết</p>		
<p>26 09/3-13/3</p>		<p>Tổ chức hoạt động Vận dụng sáng tạo</p>	<p>1 tiết</p>		

27 16/3 -20/3	Chủ đề 7: Âm nhạc nước ngoài LLÂN Đọc nhạc Hát TTÂN Nghe nhạc	Lý thuyết âm nhạc: <i>Ôn tập</i> Đọc nhạc: <i>Bài số 4</i>	1 tiết		
28 23/3 - 27/3		Ôn Đọc nhạc: <i>Bài số 4</i> Hát: <i>Miền quê em</i>	1 tiết		
29 30/3 -03/4		Ôn Hát: <i>Miền quê em</i> Thường thức âm nhạc: <i>Giới thiệu kèn trumpet</i> Nghe nhạc: <i>Khúc nhạc mở đầu (U-vec-tuya)</i>	1 tiết		
		Tổ chức hoạt động Vận dụng sáng tạo	1 tiết		
31 13/4 -17/4	Chủ đề 8: Chào mùa hè Hát Đọc nhạc Nghe nhạc	Hát: <i>Em yêu mùa hè quê em</i>	1 tiết		
32 20/4 - 24/4		Ôn Hát: <i>Em yêu mùa hè quê em</i> Nhạc cụ: <i>Thể hiện nhạc cụ gõ hoặc nhạc cụ giai điệu</i>	1 tiết		

NGHỈ GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG, NGHỈ LỄ 30/4, 1/5 (Từ 27/4 đến 01/5/2026) 33 04/5 - 08/5		Nghe nhạc: <i>Khúc ca vào hè</i> Tổ chức các hoạt động vận dụng sáng tạo	1 tiết		
34 11/5 -15/5		Ôn tập cuối năm	1 tiết		
35 18/5 -22/5		Kiểm tra và đánh giá cuối năm	1 tiết		

1.12. Mĩ thuật:

Tổng số tiết: 35 tiết/ 35 tuần học. Học kỳ I: 18 tuần, Học kỳ II: 17 tuần

Số tiết/ tuần: 1 tiết

Thời lượng 35 phút /tiết

Tuần, tháng	Chương trình và SGK			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i>	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học/ Nội dung	Tiết học/ thời lượng		
1-2 Từ 08/9 đến 19/9	Chủ đề: GIA ĐÌNH VUI VẺ	Bài 1: Tranh xé dán giấy màu	2 tiết 35 phút /tiết	- Bài 1: -Tích hợp giáo dục ANQP(Tình yêu quê hương đất nước)	
3-4 Từ 22/9 đến 03/10	Chủ đề: GIA ĐÌNH VUI VẺ	Bài 2: Phong cảnh quê em	2 tiết 35 phút /tiết		
5-6 Từ 06/10 đến 17/10	Chủ đề: NGÔI TRƯỜNG HẠNH PHÚC	Bài 1: Tranh vẽ với các hình nối tiếp nhau	2 tiết 35 phút /tiết		
7-8 Từ	Chủ đề: NGÔI TRƯỜNG	Bài 2: Không gian trong thư viện	2 tiết 35 phút /tiết		

20/10 đến 31/10	HẠNH PHÚC				
9-10 Từ 03/11 đến 14/11	Chủ đề: NGÔI TRƯỜNG HẠNH PHÚC	Bài 3: Tranh chân dung nhân vật	2 tiết 35 phút /tiết		
11-12 Từ 17/11 đến 28/11	Chủ đề: THẾ GIỚI TỰ NHIÊN	Bài 1: Sản phẩm mỹ thuật với các lớp cảnh	2 tiết 35 phút /tiết		
13-14 Từ 01/12 đến 12/12	Chủ đề: THẾ GIỚI TỰ NHIÊN	Bài 2: Tranh chấm màu	2 tiết 35 phút /tiết		
15-16 Từ 15/12 đến 26/12	Chủ đề: THẾ GIỚI TỰ NHIÊN	Bài 3: Tạo hình động vật từ vật liệu đã qua sử dụng	2 tiết 35 phút /tiết		
17-18 Từ 29/12 đến 09/01	Chủ đề: THẾ GIỚI TỰ NHIÊN	Bài 4: Mô hình khu bảo tồn thiên nhiên	2 tiết 35 phút /tiết	Bài 3 và Bài 4 -Tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường -Tích hợp giáo dục (STEM)	

19-20 Từ 12/01 đến 23/01	Chủ đề: QUÊ HƯƠNG ĐẤT NƯỚC	Bài 1: Tranh vẽ về biển đảo Việt Nam	2 tiết 35 phút /tiết	Bài 1: -Tích hợp giáo dục ANQP(Tình yêu quê hương đất nước vẽ về biển đảo quê hương)	
21-22 Từ 26/01 đến 06/02	Chủ đề: QUÊ HƯƠNG ĐẤT NƯỚC	Bài 2: Nhân vật với trang phục dân tộc	2 tiết 35 phút /tiết		
NGHỈ TẾT NGUYỄN ĐÁN (Từ 16/02 đến 20/02/2026) 23-24 Từ 09/02 đến 27/03	Chủ đề: QUÊ HƯƠNG ĐẤT NƯỚC	Bài 3: Món ăn truyền thống	2 tiết 35 phút /tiết		
25-26 Từ 02/03 đến 13/03	Chủ đề: CUỘC SỐNG QUANH EM	Bài 1: Tạo hình của nhà rông	2 tiết 35 phút /tiết		
27-28 Từ	Chủ đề: CUỘC SỐNG QUANH	Bài 2: Hoạt cảnh với nhân vật 3D	2 tiết 35 phút /tiết		

16/03 đến 27/04	EM				
29-30 Từ 30/03 đến 10/04	Chủ đề: CUỘC SỐNG QUANH EM	Bài 3: Tranh vẽ hoạt động vì cộng đồng	2 tiết 35 phút /tiết	Bài 3: - Tích hợp giáo dục (quyền con người)	
31-32 Từ 13/04 đến 24/04	Chủ đề: ĐỒ DÙNG HỮU ÍCH	Bài 1: Đồ gia dụng quen thuộc	2tiết 35 phút /tiết	Bài 1: -Tích hợp giáo dục (STEM)	
NGHĨ GIỎ TỎ HÙNG VƯƠNG, NGHĨ LỄ 30/4, 1/5 (Từ 27/4 đến 01/5/2026) 33-34 Từ 04/05 đến 15/05	Chủ đề: ĐỒ DÙNG HỮU ÍCH	Bài 2: Hình in với giấy gói quà	2 tiết 35 phút /tiết		
35 Từ	BÀI TỔNG KẾT	Bài tổng kết: Mô hình bài học từ những	1 tiết 35 phút /tiết		

18/05 đến 22/05		mảnh ghép			
-----------------	--	-----------	--	--	--

2. Môn học, hoạt động giáo dục (môn 2)

2.1 Môn học (môn 2)

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Hoạt động đọc sách tại thư viện	Đọc sách yêu thích	Học sinh các lớp từ 4A1 đến 4A5	Ngoài giờ học chính khóa (Theo phân công của nhà trường)	Tại thư viện	
2	Quản lý HS ngoài giờ hành chính	GV quản lí HS trong thời gian chờ bố mẹ đón.	Học sinh các lớp từ 4A1 đến 4A5 (đối với những HS mà PH có nhu cầu)	Ngoài giờ học chính khóa, cuối buổi chiều:	Phòng học	
3	CLB giáo dục KNS.	GV trung tâm giáo dục, hướng dẫn kỹ năng sống	Học sinh các lớp từ 4A1 đến 4A5 (HS có nhu cầu)	Ngoài giờ học chính khóa	Phòng học	
4	CLB Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài	GV người nước ngoài dạy và rèn 04 kỹ năng cho học sinh do TT Đặng Tuấn dạy.	Học sinh các lớp từ 4A1 đến 4A5 (HS có nhu cầu)	Ngoài giờ học chính khóa	Phòng học	
5	CLB Giáo dục Stem	GV trung tâm giáo dục	Học sinh các lớp từ 4A1 đến 4A5 (HS có nhu cầu)	Ngoài giờ học chính khóa	Phòng học	

2.2 Các hoạt động giáo dục khác:

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9/2025	Truyền thống nhà trường An toàn giao thông	Giáo dục cho HS về truyền thống của nhà trường và Luật an toàn giao thông đường bộ	Sinh hoạt dưới cờ Tuyên truyền	08/9 Tiết HĐTN	TPT GVCN	Đoàn viên
Tháng 10/2025	Trung thu yêu thương	Tặng quà học sinh có hoàn cảnh đặc biệt; Tổ chức văn nghệ, chơi trò chơi dân gian	Sinh hoạt dưới cờ Biểu diễn văn nghệ Trao quà	06/10 Tiết HĐTN	TPT GVCN	Đoàn viên NV, GV bộ môn
Tháng 11/2025	Tôn sư trọng đạo	Liên hoan văn nghệ chào mừng Ngày 20/11	Sinh hoạt dưới cờ Tuyên truyền	03/11 Tiết HĐTN	TPT GV AN	GVCN; Đoàn viên GV bộ môn
Tháng 12/2025	Uống nước nhớ nguồn	Tổ chức thi các môn TDTT	Sinh hoạt dưới cờ Tuyên truyền Tổ chức thi đấu	01/12 Tiết HĐTN; GDTC	TPT; GV GDTC	GVCN; Đoàn viên
Tháng 01/2026	Chào năm mới	Festival Tiếng Anh	Sinh hoạt dưới cờ Biểu diễn văn nghệ	05/01 Tiết HĐTN	TPT; GV TA	GVCN; Đoàn viên GV bộ môn
Tháng 02/2026	Mừng Đảng - Mừng xuân	Tổ chức Vui Tết cổ truyền cho học sinh	Sinh hoạt dưới cờ Tuyên truyền Phát quà	02/02 Tiết HĐTN	TPT GVCN	Đoàn viên

Tháng 03/2026	Tiến bước lên Đoàn	Tổ chức kết nạp Đội Và các hoạt động về ngày 8/3	Sinh hoạt dưới cờ Tuyên truyền Giao nhiệm vụ	02/3 Tiết HĐTN	TPT GVCN	Đoàn viên
Tháng 04/2026	Hòa bình và hữu nghị Ngày hội đọc sách - Hưởng ứng ngày sách Việt Nam	Giáo dục lịch sử hướng tới các ngày lễ lớn trong tháng 4, 5. Ngày sách Việt Nam năm 21/4/ 2026	Sinh hoạt dưới cờ Tuyên truyền Giao nhiệm vụ	06/ 4 Tiết HĐTN	TPT GVCN	Đoàn viên
Tháng 5/2026	Đội TNTP và Bác Hồ của chúng em	Liên hoan cháu ngoan Bác Hồ - Tổng kết biểu dương HS tiêu biểu, HS có thành tích cao năm học 2025 - 2026	Sinh hoạt dưới cờ Tuyên truyền Tổng kết-Liên hoan	04/5 Tiết HĐTN 15/05 – 25/05	TPT GVCN	Đoàn viên; NV; các lực lượng toàn trường

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp của tổ chuyên môn.
- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng chuyên môn của giáo viên trong tổ.
- Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn của tổ khối bám theo Quy chế chuyên môn đã xây dựng.
- Kiểm tra, giám sát, tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác đánh giá giáo viên trong tổ khối.

2. Đối với giáo viên chủ nhiệm:

- Triển khai, thực hiện giảng dạy các môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.
- Xây dựng kế hoạch cá nhân, thời khóa biểu cụ thể cho lớp mình quản lí.
- Phối hợp với tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá...
- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh làm tốt công tác chủ nhiệm lớp.
- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học.
- Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại lớp mình phụ trách.

3. Đối với giáo viên phụ trách môn học:

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn do các cấp tổ chức.
- Đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục khối lớp 4 Năm học 2025 - 2026 theo yêu cầu công việc và theo chỉ đạo của BGH sẽ có chỉnh sửa, bổ sung.

NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH				
STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH	PHÂN CÔNG	GHI CHÚ

Ghi chú: Kế hoạch có thể điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.

TỔ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hải Tú

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Minh Khoa